



Tuyên Quang

NĂM THỨ 62
Bộ mới
Số 262
Thứ Năm
6 tháng 8 năm 2026
24 tháng Sáu, Bính Ngọ

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TUYÊN QUANG

Báo điện tử:
baotuyenquang.com.vn



THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI LẦN THỨ I ĐẢNG BỘ TỈNH

Triển khai nhiệm vụ tổng kết thực tiễn
và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng

(XEM TIẾP TRANG 2)



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm phát biểu tại phiên họp.

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh
góp ý vào 3 dự thảo Luật

(XEM TIẾP TRANG 2)



Đồng chí Lê Thị Kim Dung, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Tuyên Quang khóa XVI phát biểu kết luận thảo luận tại Tổ.

CHIẾN DỊCH 500 NGÀY ĐÉM ĐẤY MẠNH THỰC HIỆN
TÌM KIẾM, QUY TẬP VÀ XÁC ĐỊNH DANH TÍNH HÀI CỐT LIỆT SĨ

8 Kết nối thân nhân liệt sĩ
trên ứng dụng VNeID

9 Sáp nhập trường học
Tinh đầu mới, nhân chất lượng

NGƯỜI TỐT - VIỆC TỐT

Vực dậy sau biến cố



Chị Vũ Thị Yến, tổ 14,
phường Hà Giang 2.

(XEM TIẾP TRANG 8)
Bài, ảnh: TRẦN KẾ

Cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng



Lãnh đạo xã Bình Ca khảo sát mô hình trồng cây ăn quả của người dân.

Ảnh: P.V

4 Minh bạch môi trường
kinh doanh

6+7 Quản lý "sức khỏe"
cây trồng

Xử lý dứt điểm vướng mắc tại các dự án tồn đọng kéo dài và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai



Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Phan Huy Ngọc phát biểu chỉ đạo tại cuộc họp.

SÁNG 5-8, UBND tỉnh tổ chức họp nghe báo cáo kết quả rà soát, xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tồn đọng, kéo dài; tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

Đồng chí Phan Huy Ngọc, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh và đồng chí Nguyễn Mạnh Tuấn, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh đồng chủ trì cuộc họp. Dự họp có lãnh đạo các sở, ngành, Ban Quản lý dự án của tỉnh.

Theo báo cáo, toàn tỉnh hiện có 239 dự án sử dụng ngân sách nhà nước tồn đọng, kéo dài, gồm 107 dự án đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán, 123 dự án dở dang, chưa hoàn thành và 9 dự án vướng mắc về cơ chế, chính sách.

Đến hết tháng 7-2026, các cơ quan, đơn vị đã xử lý được 97/239 dự án, đạt 40,6%. Trong đó, 65 dự án đã được phê duyệt quyết toán; 17 dự án đã được chủ đầu tư lập hồ sơ quyết toán trình Sở Tài chính thẩm tra. Đối với 132 dự án dở dang hoặc vướng mắc về cơ chế, chính sách do Tổ công tác theo Quyết định số 1502 của UBND tỉnh theo dõi, đã có 6 dự án được phê duyệt quyết toán.

Đối với các dự án thuộc Hệ thống 751 phục vụ công tác giám sát của Trung ương, toàn tỉnh có 26 dự án dở dang, kéo dài, gồm 11 dự án đầu tư công và 15 dự án ngoài ngân sách. Đến nay, 24 dự án đã được tháo gỡ, không còn khó khăn, vướng mắc; 2 dự án đang tiếp tục được các cơ quan chức năng xử lý theo quy định.

Kết luận về xử lý các dự án, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Phan Huy Ngọc yêu cầu các sở, ngành, chủ đầu tư tiếp tục tập trung tháo gỡ dứt điểm những khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tồn đọng, kéo dài. Đối với các dự án đã hoàn thành, nghiệm thu, đưa vào sử dụng và đã được phê duyệt quyết toán, khẩn trương đưa ra khỏi danh mục theo dõi. Các dự án đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán phải hoàn thiện hồ sơ, trình phê duyệt trước ngày 15-8 và phần đầu hoàn thành dứt điểm trong tháng 9-2026.

Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các chủ đầu tư, nhà thầu thực hiện nghiêm các quy định về quyết toán vốn đầu tư; tiếp tục rà soát toàn bộ

các dự án đang theo dõi, báo cáo số liệu, hồ sơ phản ánh đúng thực trạng. Việc rà soát phải tuân thủ nguyên tắc "6 rõ", gồm: rõ dự án, rõ nội dung vướng mắc, rõ nguyên nhân, rõ thẩm quyền giải quyết, rõ phương án xử lý và rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của hồ sơ, số liệu và tiến độ xử lý các dự án trước UBND tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Nội dung về tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh. Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, toàn tỉnh hiện có 3.606.709 thửa đất, trong đó đã xây dựng cơ sở dữ liệu đối với 1.481.433 thửa, đạt khoảng 41,1%; còn 2.125.276 thửa chưa có cơ sở dữ liệu. Đến ngày 4-8, toàn tỉnh có 549.061 thửa đất đạt tiêu chí dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống", đạt 37%; còn 932.143 thửa cần tiếp tục rà soát, chuẩn hóa và làm giàu dữ liệu.

Tại cuộc họp, các đại biểu tập trung phân tích những khó khăn, vướng mắc trong công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai như hồ sơ địa chính qua nhiều thời kỳ chưa đồng bộ, thông tin chủ sử dụng đất còn thiếu, việc cập nhật biến động đất đai chưa kịp thời, một số địa phương còn hạn chế về nhân lực và hạ tầng công nghệ thông tin. Các đại biểu cũng đề xuất nhiều giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ địa chính, làm sạch dữ liệu và nâng cao chất lượng cơ sở dữ liệu đất đai.

Kết luận về nội dung này, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương xác định xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước và cải cách thủ tục hành chính. Đồng chí yêu cầu tiếp tục rà soát, chuẩn hóa dữ liệu, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tập trung xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện, phần đầu hoàn thành mục tiêu xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai theo lộ trình đề ra, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tin, ảnh: TRANG TÂM

Triển khai nhiệm vụ...

(TIẾP THEO TRANG 1)

SÁNG 5/8, tại Trụ sở Trung ương Đảng, Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực tiễn và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng (Ban Chỉ đạo) họp Phiên thứ nhất để cho ý kiến về kế hoạch và định hướng triển khai nhiệm vụ. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo, chủ trì phiên họp.

Tham dự, có các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Trung ương Đảng; các đồng chí Ủy viên Ban Chỉ đạo; lãnh đạo các ban, bộ, ngành, cơ quan Trung ương và địa phương.

Phát biểu kết luận, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm ghi nhận, đánh giá cao các ý kiến tâm huyết, thể hiện tinh thần trách nhiệm, quyết tâm làm tốt nhiệm vụ. Ban Chỉ đạo chức Trung ương - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, tiếp thu đầy đủ, chất lượng vấn đề đã rõ, tổng hợp trung thực nội dung còn khác nhau, khẩn trương hoàn thiện các văn bản để triển khai.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước nhấn mạnh, tổng kết thực tiễn và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng của nhiệm kỳ Đại hội XIV của Đảng, trực tiếp phục vụ việc bổ sung, sửa đổi Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và chuẩn bị Đại hội XV của Đảng. Mục tiêu là xây dựng Điều lệ Đảng thật khoa học, chặt chẽ, ngắn gọn, để thực hiện và có

sức sống lâu dài; làm cho tổ chức mạnh hơn, bộ máy thông suốt và trách nhiệm rõ hơn, quyền lực được kiểm soát tốt hơn, chất lượng đảng viên và tổ chức cơ sở đảng cao hơn, quan hệ giữa Đảng với Nhân dân chặt chẽ hơn. Đây cũng là quá trình Đảng tự soi lại mình, tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận về Đảng cầm quyền và hoàn thiện nền tảng tổ chức để lãnh đạo đất nước trong giai đoạn mới.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước chỉ rõ, tập trung tổng kết, nghiên cứu 4 nhóm nội dung lớn: Những vấn đề cơ bản về Đảng, đảng viên, tổ chức cơ sở đảng và mối quan hệ với Nhân dân; hệ thống tổ chức và phương thức lãnh đạo của Đảng trong mô hình mới; kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng và kiểm soát quyền lực; chuyển đổi số, các lĩnh vực đặc thù và kỹ thuật của Điều lệ; không đưa vào Điều lệ Đảng nội dung quá chi tiết, thường xuyên biến động; cũng không để vấn đề cơ bản, đã đủ độ chín tiếp tục phân tán ở nhiều văn bản. Mỗi đề xuất phải trả lời rõ: thực tiễn đặt ra vấn đề gì? Nguyên nhân nằm ở đâu? Vì sao phải sửa ở cấp Điều lệ? Có những phương án nào? Tác động và điều kiện thực hiện ra sao?

Về phương pháp nghiên cứu và tổ chức thực hiện, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước định hướng: Kế thừa nội dung Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 - 2025),

không làm lại từ đầu, không trọng kết theo lối hành chính. Trọng tâm là cập nhật thực tiễn sau sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện Quy định số 208-QĐ/TW ngày 26/7/2026 về thi hành Điều lệ Đảng; nhận diện đúng vấn đề cơ bản, phổ biến, lâu dài cần giải quyết ở cấp Điều lệ.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước yêu cầu khẩn trương hoàn thiện Quy chế làm việc, Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên; thành lập Tổ Biên tập; hoàn thiện Báo cáo định hướng, Kế hoạch tổng kết thực tiễn và nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng; phân chia thực hiện theo giai đoạn, có sản phẩm và kiểm soát chất lượng; thực hiện nghiêm sáu rõ; một việc có một đầu mối chịu trách nhiệm chính; bảo đảm tiến độ đồng bộ với tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, định hướng lãnh đạo phát triển đất nước trong 100 năm tiếp theo (2030 - 2130) và tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội để trình Đại hội XV của Đảng.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước đề nghị nêu cao trách nhiệm, siết chặt kỷ luật, bắt tay ngay vào việc; không vi tiền độ mà hạ thấp chất lượng, cũng không lấy lý do thận trọng để kéo dài công việc.

MAI LINH
(Theo Báo Nhân Dân)

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh...

(TIẾP THEO TRANG 1)

SÁNG 5-8, tiếp tục chương trình Kỳ họp không thường lệ thứ nhất, Quốc hội khóa XVI, Quốc hội họp phiên toàn thể tại hội trường nghe các Tờ trình, Báo cáo thẩm tra dự án luật và tiến hành thảo luận tại tổ.

Đồng chí Lê Thị Kim Dung, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chủ trì thảo luận tại Tổ số 16.

Tham gia góp ý dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đại biểu Lý Thị Lan cơ bản thống nhất với sự cần thiết sửa đổi, bổ sung Luật lần này, đồng thời đánh giá cao việc cơ quan soạn thảo chuẩn bị đồng thời dự thảo Luật cùng Nghị định, Thông tư hướng dẫn, tạo điều kiện xem xét cả chính sách và khả năng tổ chức thực hiện.

Về phân cấp, phân quyền, đại biểu đề nghị làm rõ cơ chế thực hiện: trường hợp nào xã xử lý, trường hợp nào chuyển cấp tỉnh, cơ quan nào ở cấp tỉnh tiếp nhận và thời hạn phối hợp. Đại biểu đề nghị giữ khoản 4 Điều 18 như dự thảo nhưng bổ sung một khoản giao Chính phủ quy định chi tiết trách nhiệm giữa UBND cấp xã và cấp tỉnh trong tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và cập nhật kết quả.

Về cơ sở dữ liệu, đại biểu cho rằng không cần xây dựng hệ thống mới mà cần gắn dữ liệu với các nhiệm vụ vừa phân cấp, bảo đảm UBND cấp xã, cấp tỉnh được khai thác thông tin cần thiết tương ứng với thẩm quyền giám sát, thẩm định, hậu kiểm được giao; tránh tình trạng phân cấp thủ tục nhưng thông tin vẫn tập trung ở Trung ương.

Tham gia góp ý dự thảo Luật Hòa giải ở cơ sở (sửa đổi), đại biểu Vương Thị Hương cơ bản tán thành sự cần thiết sửa đổi toàn diện Luật hiện hành, đồng thời đề nghị rà soát,

chỉnh lý một số nội dung để bảo đảm tính khả thi, thống nhất.

Về quy định tổ hòa giải phải có hòa giải viên là người dân tộc thiểu số tại "vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số" (Điều 14), đại biểu cho rằng cụm từ này chưa bảo đảm tính xác định của quy phạm pháp luật. Dự thảo không quy định rõ "có nhiều" là bao nhiêu? được xác định theo số người tuyệt đối, theo tỷ lệ dân số hay theo đơn vị hành chính? Điều này sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến việc thành lập, kiện toàn tổ hòa giải và không bảo đảm áp dụng thống nhất trong cả nước.

Phát biểu kết luận phiên họp tổ, đồng chí Lê Thị Kim Dung, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh cho rằng nên thể chế theo hướng linh hoạt: mỗi tổ dân phố, thôn thành lập một tổ hòa giải với thành phần cố định gồm tổ trưởng, Trưởng ban Công tác Mặt trận và một số thành viên; tùy tình chất từng vụ việc sẽ mời thêm thành phần phù hợp, thay vì quy định cứng số lượng tổ theo quy mô dân cư.

Về chế độ hỗ trợ hòa giải viên, đồng chí đề nghị giao Chính phủ quy định chi tiết, chặt chẽ mức khoán theo tính chất, mức độ từng vụ việc, tránh tình trạng lạm dụng để xuất công nhận hòa giải thành để hưởng hỗ trợ.

Đối với dự thảo Luật Xuất bản, đồng chí góp ý Điều 12 cần quy định chặt chẽ hơn về thẩm quyền thành lập nhà xuất bản, trong đó làm rõ có nên giao cho các hội quán chứng trực thuộc Mặt trận Tổ quốc hay không; đồng thời cần quy định rõ trường hợp nào UBND cấp tỉnh không thành lập nhà xuất bản để cơ quan chuyên môn về văn hóa thực hiện, tránh tình trạng né tránh trách nhiệm khi gặp khó khăn...

P.V

Cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng

Nơi biên cương phen giậu của Tổ quốc, niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng ngày càng được vun đắp bằng những đổi thay hiện hữu trong đời sống. Những con đường bê tông nối dài đến từng thôn, bản; những ngôi nhà kiên cố, trường học, trạm y tế khang trang. Thành quả đó là kết tinh từ sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền các cấp và sự đồng lòng của Nhân dân. Chính những đổi thay ấy đã thắp sáng niềm tin, tạo động lực để đồng bào các dân tộc vùng biên tiếp tục đoàn kết, phát triển kinh tế, giữ vững chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia.

Mở lối phát triển

THÔN Bản Thăng, xã Tùng Vài, xã biên giới khó khăn của tỉnh, nơi sinh sống của 205 hộ chủ yếu là đồng bào dân tộc Tày. Trước đây, cuộc sống của người dân gắn với sản xuất nhỏ lẻ nên thu nhập bấp bênh. Thực hiện nghị quyết về phát triển kinh tế và Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi kém hiệu quả, có giá trị kinh tế thấp sang cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao của xã, Chi bộ thôn Bản Thăng đã xây dựng Nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế, trong đó tập trung xây dựng vùng rau an toàn và mô hình cá tầm thương phẩm. Đến nay, nhiều hộ dân đã mạnh dạn chuyển đổi mô hình sản xuất, khai thác lợi thế về khí hậu, nguồn nước để phát triển những mô hình kinh tế phù hợp.

Nhận thấy nguồn nước lạnh quanh năm rất phù hợp để nuôi cá tầm, anh Hà Phúc Trí đã mạnh dạn đầu tư xây dựng hệ thống bể nuôi. Đến nay, gia đình duy trì 9 bể với khoảng 7.000 con cá tầm thương phẩm. Mỗi năm, sau khi trừ chi phí, mô hình mang lại doanh thu trên 400 triệu đồng. "Những bể cá không chỉ mang đến nguồn thu nhập ổn định cho gia đình tôi mà còn mở ra hướng phát triển kinh tế mới cho nhiều hộ dân trong thôn. Từ chỗ còn e dè,



Lãnh đạo xã Tùng Vài thăm mô hình nuôi cá tầm của hộ anh Hà Phúc Trí, thôn Bản Thăng.

nhiều người đã tìm đến học hỏi kinh nghiệm, mạnh dạn đầu tư, nhiều hộ đã vươn lên thoát nghèo, làm giàu trên chính mảnh đất quê hương". Anh Hà Phúc Trí chia sẻ.

Ông Lữ Chiêu Đoàn, Bí thư Chi bộ thôn Bản Thăng cho biết: Triển khai Nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế, trong đó tập trung xây dựng vùng rau an toàn và mô hình cá tầm thương phẩm của chi bộ, chúng tôi đã rà soát điều kiện từng hộ, từng khu vực để định hướng phát triển sinh kế phù hợp. Nơi có nguồn nước lạnh được khuyến khích phát triển nuôi thủy sản; nơi có lợi thế đất đai tiếp tục mở

rộng trồng rau màu. Ngoài ra, đảng viên được phân công phụ trách các nhóm hộ, trực tiếp tuyên truyền, vận động và đồng hành cùng người dân trong quá trình chuyển đổi sản xuất. Ngoài ra, từ các nghị quyết về phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới của Đảng bộ xã... chi bộ đều cụ thể hóa thành những việc thiết thực, từng bước đưa nghị quyết vào cuộc sống. Chính từ cách làm ấy, nghị quyết không còn nằm trên giấy mà dần bén rễ trong nhận thức của người dân. Đến nay, toàn thôn chỉ còn hơn 20 hộ nghèo, có nhiều mô hình kinh tế cho thu nhập từ 100 - 300 triệu/năm.

Bồi đắp niềm tin

Sau sáp nhập và sắp xếp lại thôn, khu vực biên giới của tỉnh hiện có 232 thôn, trong đó có 77 thôn biên giới. Ở nơi còn nhiều gian khó, nhờ sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, cán bộ, đảng viên thường xuyên xuống cơ sở, tuyên truyền, từ việc vận động người dân chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, xây dựng nông thôn mới đến giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ đường biên, cột mốc... Những chủ trương của Đảng ngày càng đi vào cuộc sống, củng cố niềm tin và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Ông Vàng Seo Tăng, thôn Hoàng Lý Pá, xã Minh

Tân chia sẻ: "Thôn chúng tôi hiện nay được đầu tư đường sá, điện, nước, trường học, nhà văn hóa được xây dựng khang trang, đời sống của bà con ngày càng ổn định. Thấy rõ sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với đồng bào vùng biên nên chúng tôi càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đoàn kết phát triển kinh tế, giữ gìn bản sắc văn hóa và củng cố lực lượng chức năng bảo vệ đường biên, cột mốc".

Đồng chí Vi Quang Ngoc, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Minh Tân cho biết: Đảng ủy, chính quyền xã luôn phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên bám cơ sở, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết những vấn đề người dân quan tâm. Khi người dân tin tưởng vào chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước thì mọi phong trào đều nhận được sự hưởng ứng tích cực. Không chỉ đồng lòng trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ chủ quyền biên giới, Nhân dân các thôn biên giới còn tích cực hưởng ứng nhiều hoạt động mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Tiêu biểu là Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, nhiều người dân thôn Hoàng Lý Pá đã chủ động cung cấp thông tin, hỗ trợ lực lượng chức năng xác minh, tìm kiếm, góp phần đưa hàng chục hài cốt liệt sĩ trở về với gia đình".

Hành trình đổi thay nơi vùng biên là minh chứng sinh động cho sức sống của các chủ trương, nghị quyết của Đảng. Từ hạt giống của niềm tin, những mùa quả ngọt tiếp tục được vun đắp, góp phần xây dựng vùng biên ngày càng giàu đẹp, bình yên và vững chắc.

Bài, ảnh: MY LY

NÓI ĐI ĐÔI VỚI LÀM

100 ngày xử lý các điểm nghẽn

SAU hơn một năm rưỡi triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, chuyển đổi số quốc gia đã đạt nhiều kết quả quan trọng về thể chế, hạ tầng và nền tảng số. Tuy nhiên, nhiều "điểm nghẽn" vẫn tồn tại, ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai trong toàn hệ thống chính trị. Mới đây, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm chủ trì Hội nghị toàn quốc sơ kết 1 năm 6 tháng triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước yêu cầu triển khai Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số, tạo bước chuyển mạnh mẽ trong thực hiện Nghị quyết 57 và đưa chuyển đổi số đi vào thực chất.

Cụ thể hóa chỉ đạo này, Ban Chỉ đạo Trung ương đã xác định 50 nhiệm vụ trọng tâm triển khai trong thời gian cao điểm 100 ngày. Điểm đáng chú ý là mỗi nhiệm vụ không chỉ dừng ở yêu cầu hoàn thành tiến độ mà phải tạo ra sản phẩm có thể vận hành, có dữ liệu, có người sử dụng và có kết quả kiểm chứng.

Hiện nay, chuyển đổi số đang đối mặt với 10 nhóm điểm nghẽn lớn. Trong đó, điểm nghẽn đầu tiên là thể chế và chỉ đạo, điều hành còn thiếu đồng bộ; hạ tầng số chưa đồng đều; dữ liệu số còn cát cứ, chưa "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung"; nền tảng số còn trùng lặp, thiếu liên thông; dịch vụ công trực tuyến chưa thực sự thuận

tiện; kinh tế số chưa khai thác hiệu quả dữ liệu; xã hội số còn chênh lệch về khả năng tiếp cận; nguồn nhân lực còn thiếu kỹ năng; tài chính và giải ngân còn chậm; kỷ luật thực thi và tuân thủ chưa nghiêm... Vì vậy, Kế hoạch hành động 100 ngày sẽ tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; đẩy nhanh đưa các nền tảng số, cơ sở dữ liệu dùng chung vào vận hành, tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu, qua đó hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành.

Thành công của kế hoạch này được đo bằng mức độ các hệ thống được kết nối, dữ liệu được chia sẻ và người dân, doanh nghiệp thực sự được hưởng lợi từ các dịch vụ số. Đây cũng sẽ là thước đo cho năng lực tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57 trong toàn hệ thống chính trị.

PHƯƠNG ĐỒNG

Mình bạch môi trường kinh doanh

Trong quản lý thuế, dữ liệu chính xác là nền tảng để quản lý hiệu quả, nhận diện đúng rủi ro và bảo đảm môi trường kinh doanh minh bạch. Tuy nhiên, thực tế vẫn tồn tại nhiều trường hợp mã số thuế không còn phản ánh đúng tình trạng hoạt động của người nộp thuế. Trước thực trạng này, ngành Thuế đang triển khai đồng bộ nhiều giải pháp. Trong đó, Chiến dịch “Làm sạch mã số thuế – Tháo gỡ điểm nghẽn trong kinh doanh” đang được triển khai tích cực trên phạm vi toàn quốc.



Cán bộ, công chức Thuế rà soát, chuẩn hóa dữ liệu mã số thuế.

“Điểm nghẽn” trong quản lý thuế

THEO thống kê từ Cục Thuế, cả nước hiện có gần 620.000 doanh nghiệp thuộc diện cần phải rà soát và xử lý thông tin. Đây là con số đáng báo động trong bối cảnh ngành Thuế đang nỗ lực chuẩn hóa dữ liệu, tháo gỡ các điểm nghẽn trong quản lý kinh doanh. Đặc biệt, một bộ phận doanh nghiệp, hộ kinh doanh đã ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn tất thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế; có trường hợp không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký, người đại diện theo pháp luật không liên hệ với cơ quan thuế để hoàn tất thủ tục dẫn đến hồ sơ tồn đọng kéo dài. Tình trạng này có thể làm phát sinh thêm nghĩa vụ thuế và ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của chính người nộp thuế.

Tại tỉnh Tuyên Quang, qua rà soát có hơn 17.200/62.000 mã số thuế của doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh do cơ quan thuế quản lý thuộc diện cần xử lý. Trong đó, khoảng 9.600 đơn vị, tổ chức, hộ kinh doanh dù đã ngừng hoạt động nhưng vẫn chưa hoàn tất các thủ tục pháp lý chấm dứt hiệu lực mã số thuế hoặc giải thể (trạng thái 03); trên 7.600 hộ kinh doanh, doanh nghiệp, tổ chức khác không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký với cơ quan quản lý (trạng thái 06).

Cơ quan thuế cũng ghi nhận tình trạng một số tổ chức, cá nhân lợi dụng việc thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh không vì mục đích kinh doanh thực chất; lợi dụng hóa đơn điện tử để

mua bán trái phép, gian lận, trục lợi ngân sách nhà nước. Trong đó, đã có trường hợp giả mạo, sử dụng trái phép thông tin cá nhân để thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh, khiến người dân bị đứng tên mà không biết.

Đồng bộ nhiều giải pháp

Chiến dịch “Làm sạch mã số thuế” được triển khai không đơn thuần là cuộc tổng kiểm tra dữ liệu mà còn là cơ hội để doanh nghiệp giải quyết những tồn đọng kéo dài. Thực hiện chiến dịch, ngành Thuế tỉnh Tuyên Quang tập trung rà soát, chuẩn hóa dữ liệu người nộp thuế; tăng cường phối hợp với các ngành, địa phương và đẩy mạnh tuyên truyền, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Các thuế cơ sở đã rà soát toàn bộ dữ liệu người nộp thuế thuộc trạng thái 03 và trạng thái 06; công khai danh sách mã số thuế cần rà



Công chức Thuế cơ sở 1 hướng dẫn hộ kinh doanh thực hiện các thủ tục cấp mã số thuế.

soát để người nộp thuế chủ động kiểm tra, phối hợp xử lý.

Đồng chí Tạ Văn Tuấn, Trưởng Thuế cơ sở 1 cho biết: “Thuế cơ sở 1 hiện quản lý 2.955 đơn vị, tổ chức. Trong đó, trạng thái mã số thuế 03 là 353 đơn vị, trạng thái mã số thuế 06 là 518 đơn vị. Chúng tôi phân công đến từng công chức phụ trách rà soát trạng thái của từng người nộp thuế; công khai số điện thoại đường dây nóng tiếp nhận phản ánh liên quan đến chiến dịch. Cán bộ phụ trách thông báo đến từng đơn vị, hỗ trợ các đơn vị đã giải thể, sắp nhập hoàn tất thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế. Đối với các trường hợp đã ngừng hoạt động, chuyển địa điểm hoặc không còn hoạt động tại địa chỉ đăng ký, cơ quan tiến hành xác minh, phân loại và xử lý theo quy định”.

Để chiến dịch đạt hiệu quả, công tác tuyên truyền, hỗ trợ được đẩy mạnh. Thuế tỉnh đã duy trì nhiều kênh hỗ trợ trực tiếp và trực tuyến; công khai đầu mối liên hệ, tăng cường tư vấn qua bộ phận Một cửa và các nền tảng điện tử. Chỉ Lê Thị Hoa, hộ kinh doanh Lê Hoa, phường Minh Xuân cho biết: “Khi nhận được thông báo

về việc rà soát thông tin mã số thuế, tôi cũng băn khoăn vì chưa nắm rõ thủ tục. Tuy nhiên, cán bộ thuế đã hướng dẫn cụ thể, hỗ trợ kiểm tra và cập nhật thông tin nên việc thực hiện khá thuận lợi, giúp tôi yên tâm hơn trong quá trình kê khai, hoàn tất thủ tục chấm dứt hoạt động”.

Sau 3 tháng triển khai Chiến dịch, ngành Thuế tỉnh đã xử lý, làm sạch 3.800/17.200 mã số thuế. Bên cạnh xử lý tồn đọng, chiến dịch làm sạch dữ liệu còn tập trung vào nhóm đối tượng bị lợi dụng thông tin cá nhân. Đặc biệt, từ ngày 1-7-2026, trường hợp không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký nhưng sau 120 ngày kể từ ngày cơ quan thuế thông báo vẫn không thực hiện thủ tục khôi phục hoặc chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo quy định sẽ bị áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh.

Đồng chí Hoàng Thanh Phong, Phó trưởng Thuế tỉnh Tuyên Quang cho biết: “Giai đoạn từ 15/7 đến 31/10/2026 là thời điểm tăng tốc của chiến dịch. Cơ quan thuế sẽ tập trung nguồn lực xử lý hồ sơ tồn đọng, kiểm soát các trường hợp phát sinh mới và hạn chế tình trạng dữ liệu

chưa chính xác; phấn đấu hoàn thành chiến dịch trước 31/12/2026. Do đó, bên cạnh việc hoàn thành nghĩa vụ thuế, người dân cần nâng cao cảnh giác và tuyệt đối không thực hiện các hành vi cho mượn, cho thuê hay mua bán thông tin cá nhân. Người nộp thuế nên thường xuyên sử dụng ứng dụng eTax Mobile hoặc truy cập Cổng thông tin của cơ quan thuế để tra cứu trạng thái mã số thuế, kiểm tra tình trạng nợ thuế và thông tin người đại diện. Nếu không còn nhu cầu kinh doanh, chủ doanh nghiệp cần thực hiện quyết toán thuế và hóa đơn điện tử dứt điểm để làm sạch hồ sơ”.

Trong bối cảnh nền kinh tế đang đẩy mạnh chuyển đổi số và cải thiện môi trường đầu tư, việc làm sạch dữ liệu mã số thuế còn là bước đi quan trọng để xây dựng hệ sinh thái quản lý thuế hiện đại, minh bạch. Khi dữ liệu được chuẩn hóa và các hành vi gian lận được kiểm soát hiệu quả, doanh nghiệp sẽ được hưởng lợi từ môi trường kinh doanh lành mạnh; tạo nền tảng để doanh nghiệp yên tâm đầu tư, mở rộng sản xuất và phát triển bền vững.

Bài, ảnh: THÚY NGÀ

NHỊP SỐNG SỐ

Đề xuất tự động ngắt game sau 60 phút

ĐỀ xuất giới hạn trẻ em dưới 16 tuổi chỉ được chơi game trực tuyến tối đa 60 phút mỗi ngày đang thu hút sự quan tâm của dư luận. Theo cơ quan quản lý, quy định mới hướng đến mục tiêu bảo vệ sức khỏe, hạn chế tình trạng nghiện game và giảm tác động tiêu cực của việc chơi game quá nhiều đối với trẻ em.

Tuy nhiên, nhiều chuyên gia và đại diện doanh nghiệp cho rằng việc triển khai sẽ gặp không ít khó khăn. Thách thức lớn nhất là nguy cơ người chơi sử dụng nhiều tài khoản, mượn thông tin của người thân hoặc chuyển sang các nền tảng, máy chủ nước ngoài để tiếp tục chơi, khiến việc kiểm soát thời lượng trở nên phức tạp. Các ý kiến cũng cho rằng nếu chỉ áp dụng giới hạn thời

gian mà thiếu các giải pháp kỹ thuật đồng bộ như xác thực tài khoản, liên thông dữ liệu giữa các nhà phát hành và tăng cường giám sát, hiệu quả của chính sách có thể bị giảm đáng kể. Bên cạnh đó, sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và doanh nghiệp phát hành game vẫn được xem là yếu tố quan trọng để giúp trẻ hình thành thói quen sử dụng Internet lành mạnh.

Nhiều chuyên gia nhấn mạnh rằng quản lý thời gian chơi game chỉ là một phần của giải pháp. Để bảo vệ trẻ em trong môi trường số, cần kết hợp giáo dục kỹ năng số, nâng cao nhận thức của phụ huynh và xây dựng môi trường giải trí, học tập cân bằng.

BẢO NGÂN

Hướng đi mới cho cây chanh

Từ một loại cây trồng mang lại thu nhập cao cho nhiều hộ dân, cây chanh ở Tuyên Quang đang đứng trước yêu cầu phải chuyển mình để đáp ứng thị trường. Việc xây dựng vùng nguyên liệu, liên kết với doanh nghiệp và hướng tới xuất khẩu được kỳ vọng sẽ mở ra hướng phát triển bền vững cho loại cây trồng này.

TUYÊN tỉnh hiện có gần 2.000 ha chanh, sản lượng hằng năm đạt từ 35.000 - 43.000 tấn. Các vùng trồng tập trung chủ yếu tại các xã Phú Lưu, Bạch Xa, Yên Phú, Xuân Vân và các phường Bình Thuận, An Tường. Trong đó, riêng Phú Lưu và Bạch Xa có trên 1.160 ha, trở thành vùng chuyên canh chanh lớn nhất của tỉnh. Nhờ phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu, cây chanh cho thu hoạch gần như quanh năm, mang lại nguồn thu nhập ổn định cho người dân. Năng suất bình quân đạt từ 18 - 22 tấn/ha, giá bán khi thu hoạch loại có thể lên tới 40.000 đồng/kg.

Gia đình ông Trần Duy Hiên, thôn Phú Yên, xã Phú Lưu đang trồng 4 ha chanh. Từ đầu năm đến nay, gia đình ông đã thu khoảng 1,5 tỷ đồng từ bán chanh. Tuy nhiên, theo ông Hiên, điều người trồng chanh mong muốn



Cán bộ xã Phú Lưu tham quan mô hình trồng chanh của hộ ông Trần Duy Hiên, thôn Phú Yên, xã Phú Lưu.

nhất vẫn là có doanh nghiệp liên kết bao tiêu sản phẩm để đầu ra ổn định, tránh tình trạng được mùa mất giá. Ông Hiên chia sẻ: "Khi có doanh nghiệp ký hợp đồng thu mua lâu dài, người dân sẽ yên tâm đầu tư chăm sóc, sản xuất theo quy trình an toàn và nâng cao chất lượng sản phẩm. Có đầu ra ổn định thì cây chanh mới thực sự phát triển bền vững".

Cùng chung kỳ vọng đó, ông Hoàng Văn Chính, thôn Làng Báu, xã Bạch Xa hiện đang trồng trên 5 ha chanh. Từ đầu năm đến nay,

vườn chanh của gia đình cũng mang lại doanh thu tiền tỷ. Tuy nhiên, điều khiến ông trăn trở vẫn là đầu ra của sản phẩm chưa ổn định, giá cả phụ thuộc nhiều vào thương lái. Theo ông Chính, cây chanh rất phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng của Bạch Xa và vẫn còn nhiều dư địa để phát triển. "Nếu có doanh nghiệp đầu tư, liên kết xây dựng vùng nguyên liệu và bao tiêu sản phẩm thì cây chanh sẽ thực sự trở thành cây làm giàu cho người dân. Gia đình tôi sẵn sàng chuyển sang trồng các giống chanh mới, áp dụng

Những vườn chanh xanh tốt đang mang lại nguồn thu nhập ổn định cho người dân.

quy trình chăm sóc hữu cơ theo yêu cầu của doanh nghiệp để đáp ứng thị trường", ông Chính chia sẻ.

Thời gian qua, nhiều hộ dân đã chủ động áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất như hệ thống tưới tiết kiệm, cắt tỉa tạo tán, quản lý sâu bệnh theo hướng an toàn nhằm nâng cao năng suất và chất lượng. Tuy nhiên, sản xuất chanh vẫn chủ yếu theo quy mô hộ gia đình, diện tích đạt tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP còn ít; việc cấp mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc và cơ sở sơ chế, bảo quản chưa đáp ứng yêu cầu xuất khẩu.

Trong khi đó, thị trường tiêu thụ ngày càng đòi hỏi sản phẩm phải có nguồn gốc rõ ràng, được sản xuất theo quy trình tiêu chuẩn và đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm. Điều này đòi hỏi cây chanh Tuyên Quang phải thay đổi từ sản xuất nhỏ lẻ sang sản xuất theo chuỗi liên kết.

Đồng chí Nông Quang Sự, Chủ tịch UBND xã Phú Lưu cho biết, cây chanh hiện là một trong những cây trồng chủ lực của địa phương, mang lại nguồn thu nhập chính cho nhiều hộ dân. Vì vậy, xã xác định phát triển vùng chanh theo hướng hàng hóa, nâng cao chất lượng và xây dựng chuỗi liên kết là nhiệm vụ quan trọng trong phát triển kinh tế nông nghiệp. Theo ông Sự, hiện địa phương đang phối hợp với các ngành chức năng làm việc với một doanh nghiệp của tỉnh Vân Nam (Trung Quốc) để khảo sát xây dựng vùng nguyên liệu chanh phục vụ xuất khẩu. Nếu việc hợp tác được triển khai, doanh nghiệp sẽ liên kết với người dân thông qua hợp tác xã, hướng dẫn sản xuất theo tiêu chuẩn, xây dựng mã số vùng trồng và bao tiêu sản phẩm.

Đây được kỳ vọng sẽ là bước chuyển quan trọng, giúp người trồng chanh có đầu ra ổn định, nâng cao giá trị sản phẩm và từng bước xây dựng thương hiệu Chanh Tuyên Quang trên thị trường. Từ sản xuất manh mún sang liên kết theo chuỗi giá trị, cây chanh không chỉ mang lại thu nhập bền vững cho người dân mà còn mở ra cơ hội phát triển nông nghiệp hàng hóa, hướng tới xuất khẩu.

Bài, ảnh: TRANG TÂM

THỊ TRƯỜNG

Na đầu vụ được giá

NHỮNG ngày đầu tháng 8, tại các vùng trồng na của tỉnh, không khí thu hoạch đã trở nên nhộn nhịp. Mặc dù sản lượng na sớm chưa nhiều, nhưng các thương lái đã có mặt tại vườn để thu mua, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiêu thụ sản phẩm.

Theo ghi nhận, giá na bán lẻ trên thị trường hiện dao động từ 30.000 - 40.000 đồng/kg, tùy theo kích cỡ quả. Trong đó, na loại quả to, bình quân từ 4 - 5 quả/kg được người tiêu dùng ưa chuộng nên có giá cao nhất, trong khi na size nhỏ có mức giá thấp hơn.

Ở kênh thu mua tại vườn, giá na được các thương lái thu mua dao động từ 15.000 - 35.000 đồng/kg, tùy từng loại chất lượng và mẫu mã. Na loại đẹp, quả đều, ít ít vết đạt mức

giá từ 30.000 - 35.000 đồng/kg, còn các loại phổ thông có giá từ 15.000 - 25.000 đồng/kg.

Số với nhiều loại trái cây theo mùa, mức giá na đầu vụ năm nay được đánh giá khá ổn định. Việc thương lái thu mua ngay tại vườn giúp người trồng giảm chi phí vận chuyển, đồng thời hạn chế tình trạng tổn động khi sản lượng bước vào chính vụ.

Theo các hộ trồng na, thời tiết năm nay tương đối thuận lợi trong giai đoạn quả phát triển nên chất lượng na khá đồng đều, mẫu mã đẹp, tỷ lệ quả đạt loại 1 cao. Dự kiến từ giữa tháng đến cuối tháng 8, sản lượng sẽ tăng mạnh khi bước vào chính vụ, nguồn cung dồi dào hơn và giá cả sẽ phụ thuộc vào diễn biến thị trường cũng như sức tiêu thụ.



Nông dân xã Lục Hành thu hoạch na.

Với chất lượng quả thơm, ngọt, mẫu mã ngày càng được cải thiện cùng mức giá ổn định ngay từ đầu vụ, na sớm Tuyên Quang tiếp tục là một trong những loại trái cây mang lại giá trị kinh tế khá cho người trồng, đồng thời góp phần làm phong phú nguồn cung nông sản trên thị trường mùa hè.

HỒNG HẠNH

Sản xuất nông nghiệp đang đối mặt nhiều thách thức khi chi phí vật tư tăng cao, thời tiết cực đoan trở thành "bình thường mới", việc lạm dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật làm suy thoái đất, gia tăng chi phí và ảnh hưởng đến môi trường. Trong khi yêu cầu về sản phẩm sạch, an toàn ngày càng cao. Thực tiễn đó đòi hỏi ngành Nông nghiệp và người dân phải thay đổi tư duy, chủ động quản lý "sức khỏe" cây trồng toàn diện, hướng tới nền nông nghiệp xanh, bền vững.

Phép thử khắc nghiệt

NHỮNG năm qua, sản xuất nông nghiệp của Tuyên Quang đã có những bước phát triển đáng ghi nhận. Nhiều mô hình nông nghiệp hữu cơ, sản xuất hàng hóa và nông sản chất lượng cao đang từng bước chiếm lĩnh thị trường trong và ngoài nước. Trong 6 tháng năm 2026, tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt trên 158.000 tấn, tăng 8,9% so với cùng kỳ. Nhiều diện tích cây màu chủ lực mở rộng đáng kể như đậu tương đạt hơn 4.600 ha (tăng 10,8%), cây lạc hơn 8.800 ha, rau đậu các loại đạt trên 8.700 ha. Diện tích cây trồng đạt chuẩn VietGAP/Hữu cơ đạt 4.293 ha, có 149 mã cây trồng được cấp mã số vùng trồng trong đó có 25 mã xuất khẩu EU, Trung Quốc; toàn tỉnh có 357 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên, trong đó 3 sản phẩm đạt 5 sao cấp quốc gia. Việc đẩy mạnh ứng dụng nhà lưới, nhà màng và tiêu chuẩn an toàn đã nâng cao giá trị nông sản rõ rệt.

Tuy nhiên, sự khắc nghiệt của thời tiết cực đoan mang đến những nỗi lo thường trực khi mùa mưa đến muộn khiến nhiều xã vùng cao thiếu nước canh tác nghiêm trọng, lịch thời vụ bị kéo chậm. Tại các vùng chuyên canh lớn, nắng nóng đan xen những đợt mưa rào bất chợt làm bộ rễ cam

Cán bộ Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra các thửa ruộng theo mô hình IPHM tại xã Tát Ngà.



Quản lý "sức khỏe" cây

sành, buổi suy yếu, tăng nguy cơ vàng lá, thối rễ và nứt quả. Lúa xuân chịu rủi ro cao khi nắng nóng làm giảm khả năng đẻ nhánh, còn mưa kéo dài lại tạo điều kiện cho bệnh đạo ôn, bạc lá, khô vằn và rầy nâu bùng phát. Chỉ tính riêng năm 2025, toàn tỉnh phải hứng chịu hơn 20 đợt thiên tai lớn nhỏ, gây thiệt hại nặng nề đến sản xuất. Trước đây người dân có thể dựa vào lịch thời vụ và kinh nghiệm để dự báo sâu bệnh. Nhưng nay diễn biến thời tiết thất thường khiến nhiều loại sâu bệnh xuất hiện sớm hoặc kéo dài hơn. Tập quán canh tác dựa vào "nắng tốt dưa, mưa tốt lúa" hay kinh nghiệm truyền thống cũng đã chạm giới hạn.

Song song với những áp lực từ thiên nhiên, thói quen canh tác "lạm dụng" hóa chất nông nghiệp đang gián tiếp tàn phá hệ sinh thái đất và vắt kiệt sức sống của cây trồng. Tại phường Mỹ Lâm, với quy mô hơn 600 ha chè, ước tính trung bình mỗi năm nông dân nơi đây đã trút xuống đồng ruộng khoảng 681 tấn supe lân, 783



tấn urê cùng 205 tấn KCl, rải đều qua 5 đến 6 đợt bón. Đáng ngại hơn khi bà con gia tăng mật độ phun lặp lại, tự ý phối trộn cùng lúc nhiều dòng thuốc hóa học để phun ngừa cho bớt tốn công mà bỏ qua hoàn toàn các chỉ dẫn chuyên môn. Nguy cơ mất an toàn nông sản chạm ngưỡng báo động khi khoảng thời gian cách ly bị rút ngắn nghiêm trọng.

Số liệu cảnh báo từ Cục Bảo vệ thực vật chỉ rõ có tới 80% nông dân hiện nay sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sai mục đích và sai đối tượng sinh vật gây hại. Hậu quả là chi phí đầu vào bị đội lên cao, môi trường sống bị ô nhiễm nặng nề, nông sản đối mặt với nguy cơ mất an toàn thực phẩm, qua đó tự khép lại cửa tiêu thụ ở cả thị trường nội địa lẫn các hợp đồng xuất khẩu. Tại Tuyên Quang, kết quả khảo sát năm 2024 cho thấy toàn tỉnh đã tiêu thụ hơn 3.000 tấn thuốc bảo vệ thực vật các loại để khống chế dịch hại. Trong đó, các vùng chuyên canh lúa, ngô, chè và

cam sành đang là những tâm điểm chịu mật độ hóa chất dày đặc nhất.

Muốn giữ vững đà tăng trưởng cho các sản phẩm đặc hữu như chè Shan tuyết, cam sành, lúa hay được liệu quý, ngành Nông nghiệp bắt buộc phải thay đổi tư duy, chuyển từ việc "chờ bệnh mới chữa" sang chủ động theo dõi, giám sát và quản lý "sức khỏe" cho toàn bộ hệ sinh thái cây trồng.

"Bắt bệnh" cho cây trồng

Vụ Hè thu năm nay, nông dân xã Phú Linh được trang bị kiến thức, kỹ năng quản lý sức khỏe cho cây trồng khi tham gia lớp huấn luyện IPHM trên cây lúa. Lớp học quy tụ 30 hộ nông dân nông cốt được cán bộ khuyến nông "cầm tay chỉ việc", trực tiếp xuống ruộng điều tra mật độ thiên địch như nhện ma, bọ rùa, muỗi mù... trước khi quyết định can thiệp kỹ thuật. Trực tiếp tham gia buổi thực hành đồng ruộng, chị Vi Thị Hạnh, thôn Thống Nhất chia sẻ:

Nông dân phường Nông Tiến thu gom vỏ thuốc bảo vệ thực vật trên đồng ruộng.





trồng



Người dân
Nghĩa Thuận
tham gia lớp
huấn luyện
IPHM
trên cây lúa.

ước đây hễ thấy là lúa chớm vàng
y có bóng sâu là tôi đi mua thuốc
phun ngay. Tham gia lớp IPHM,
ợc lợi ruộng "bắt bệnh" thực tế
p tôi biết cách giữ cho cây lúa
đe từ gốc. Vụ lúa này, tôi quyết
h áp dụng đúng kỹ thuật để giảm
phí và tăng năng suất".

Đây là bước đi cụ thể của ngành
ng nghiệp trong triển khai thực
h Đề án của tỉnh về Quản lý sức
đe cây trồng tổng hợp trên địa
đến năm 2030 với mục tiêu trên
% diện tích lúa, rau màu, cây ăn
ả và được liệu áp dụng IPHM,
m 30% lượng thuốc bảo vệ thực
hóa học và phân bón vô cơ, tăng
u quả kinh tế từ 15 - 20%, mỗi xã,
hưởng tổ chức ít nhất 1 lớp huấn
luyện nông dân nông cốt.

IPHM (Integrated Plant Health
Management) là hệ thống quản
lý sức khỏe cây trồng dựa trên hệ
thống sinh thái thực địa. Phương pháp này
tập trung vào việc phòng ngừa, ngăn
chặn sâu bệnh, hạ gục rầy rồ thời
điểm, qua đó nâng cao giá trị nông
sản và bảo vệ môi trường sinh thái
bền vững. Tuần thứ 4 nguyên tắc
lựa chọn giống khỏe, làm đất kỹ,

thường xuyên thăm đồng và ưu tiên
các giải pháp sinh học. Đến nay, Sở
Nông nghiệp và Môi trường đã mở 8
lớp huấn luyện nông dân nông cốt
IPHM trên cây lúa năm 2026 tại các
địa phương phường Nông Tiến, xã
Hòa An, Minh Quang, Khuôn Lũng,
Yên Thành, Phú Linh, Nghĩa Thuận
và Tắt Ngà. Khóa học không giảng
giải lý thuyết suông mà kéo dài suốt
chu kỳ sinh trưởng của cây trồng (14
đợt, 1 ngày/đợt). Học viên được trực
tiếp hướng dẫn phương pháp điều tra
hệ sinh thái đồng ruộng, nhận biết
thiên địch, cải tạo sinh thái đất, sử
dụng phân bón cân đối. Cùng với đó,
ngành đã chủ động phối hợp với Viện
Nghiên cứu rau quả thực hiện ghép
thử nghiệm 150 mắt ghép giống
cam rốn lõi trên gốc bưởi tại xã Lục
Hành và Xuân Giang nhằm tìm kiếm
nguồn giống chống chịu tốt. Đồng
thời, tỉnh làm việc với các Tập đoàn
lớn như TháiBinh Seed, DOVECO để
đưa các bộ giống mới có năng suất
cao, kháng sâu bệnh và chịu nhiệt
vào gieo trồng.

Sự chuyển biến rõ nhất của
chương trình IPHM chính là sự thay
đổi trong tư duy sản xuất của người
dân. Trên các đồng ruộng thực hành,
nông dân bắt đầu quen với việc lợi
ruộng quan sát mật độ thiên địch như
nhện ma, bọ rùa, muỗi mù trước khi
quyết định có phun thuốc hay không,
thay vì thấy sâu là phun như trước.
Việc ứng dụng phần mềm dự tính,
dự báo dịch hại trên điện thoại thông
minh, kết hợp các giải pháp cải tạo
đất sau thiên tai đã giúp bà con tiết
kiệm chi phí vật tư nông nghiệp từ
15 - 20%, đồng thời bảo vệ sức khỏe
bản thân và người tiêu dùng.

Với lộ trình bài bản từ Đề án IPHM
đến năm 2030 của tỉnh, sự vào cuộc
quyết liệt của các ngành chức năng
cùng sự thay đổi nếp nghĩ, cách làm
của người nông dân, nền nông nghiệp
Tuyên Quang đang từng bước xây
dựng một "hệ miễn dịch" xanh, giúp
nông sản phát triển bền vững.

Bài, ảnh: BIÊN LUÂN

Ông GIANG ĐỨC HIỆP, Chi Cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Phương thức quản trị nông nghiệp hiện đại

QUẢN lý sức khỏe cây trồng không đơn thuần là biện pháp kỹ thuật
mà trở thành phương thức quản trị sản xuất nông nghiệp hiện đại.
Mô hình này chuyển tư duy từ "chữa bệnh" cho cây sang chăm sóc để
cây luôn khỏe, lấy phòng ngừa là chính, kết hợp giám sát, dự báo và
quản lý tổng hợp nhằm nâng cao khả năng chống chịu của cây trồng,
giảm phụ thuộc vào thuốc bảo vệ thực vật, ổn định năng suất, nâng cao
chất lượng nông sản.

Bám sát Đề án Quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp trên địa bàn
tỉnh đến năm 2030, ngành Nông nghiệp sẽ tiếp tục triển khai các giải pháp đồng bộ, trong đó
tập trung nâng cao nhận thức về IPHM, xây dựng tài liệu hướng dẫn về IPHM cho các địa
phương, xây dựng và nhân rộng các mô hình ứng dụng IPHM trong sản xuất, nỗ lực hoàn
thành các mục tiêu của đề án.



Bà NGUYỄN THÙY LINH, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Hùng An

Đưa chính sách đến từng vùng sản xuất



TRƯỚC tác động ngày càng rõ nét của biến đổi khí hậu, mỗi vùng sản
xuất đang phải đối mặt với những rủi ro khác nhau về thời tiết, nguồn
nước và dịch bệnh. Điều đó đòi hỏi chính sách không thể triển khai máy
móc, dàn đều mà phải được cụ thể hóa phù hợp với đặc điểm từng địa bàn,
đến đúng đối tượng và giải quyết đúng những vấn đề đặt ra trong quản lý
"sức khỏe" cây trồng, vật nuôi.

Thông qua tiếp xúc cử tri và giám sát tại cơ sở, HĐND xã chủ động
lắng nghe, kịp thời nhận diện những khó khăn, điểm nghẽn trong sản xuất.
Đây sẽ là căn cứ quan trọng để Đảng ủy định hướng chủ trương, lãnh đạo
chính quyền xây dựng giải pháp phù hợp; đồng thời tăng cường kết nối ngành chuyên môn, doanh
nghiệp, hợp tác xã và người dân, tạo sự đồng bộ từ tổ chức sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm.

Bên cạnh đó, HĐND xã cũng tăng cường giám sát việc triển khai các chính sách, chương
trình hỗ trợ sản xuất; kịp thời kiến nghị điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp, góp phần
bảo đảm nguồn lực được sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng và đúng nhu cầu. Mục tiêu
là đưa chính sách đến từng vùng sản xuất, giúp người dân chủ động phòng ngừa rủi ro, bảo vệ
sinh kế và phát triển nông nghiệp bền vững.

Ông TĂNG BÁ TUẤN, Trạm trưởng Trạm Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật Khu vực VI "Cầm tay chỉ việc"

THÔNG qua phương pháp "cầm tay chỉ việc" tại các lớp huấn luyện
quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), cán bộ khuyến nông
trực tiếp đồng hành, giúp nông dân thay đổi căn bản tư duy sản xuất.
Ngay trên đồng ruộng, kỹ thuật viên hướng dẫn bà con cách quan sát hệ
sinh thái, phân biệt sinh vật gây hại với thiên địch, đến đo đếm mật độ
sâu bệnh để chủ động phòng ngừa thay vì thụ động "chờ dịch mới phun".
Đồng thời, giúp các hộ cách ghi chép nhật ký đồng ruộng, hạch toán chi
phí để kiểm soát hiệu quả kinh tế thay vì chỉ nhìn vào sản lượng. Từ mô
hình lớp học đồng ruộng, thói quen làm việc đơn lẻ được xóa bỏ, nhường
chỗ cho việc thảo luận nhóm, thống nhất quy trình sản xuất tập trung.



Ông CAO VĂN PHÚC, Giám đốc Hợp tác xã Nông lâm nghiệp Kim Bình

Cải tạo đất theo quy trình



NHIỀU năm lạm dụng phân bón hóa học và thuốc trừ sâu đã khiến
đất đai cằn cỗi, sức đề kháng của cây suy giảm và dễ gục ngã trước
dịch bệnh. Để thay đổi, chúng ta cần tập trung nuôi dưỡng đất, bồi đất
khỏe, tơi xốp và giàu vi sinh thì bộ rễ mới phát triển sâu rộng, giúp cây
hấp thụ dưỡng chất tự nhiên và tự tạo "áo giáp" kháng bệnh. Cây trồng
cũng giống như con người, có sức khỏe nội tại tốt thì mới chống chọi được
giống bão. Sản xuất nông nghiệp sạch là một hành trình dài đòi hỏi sự
kiên nhẫn, mồ hôi và cả sự thay đổi tư duy. Nhưng khi chúng ta có những
vườn cây thực sự khỏe mạnh, từ nền tảng đất đai trù phú, chúng ta không
chỉ có một vụ mùa bội thu, mà còn để lại một sinh kế bền vững cho thế hệ
mai sau.

Bà BÀN THỊ XUÂN, thôn Cầu Trôi, xã Yên Sơn

Mong được tham gia các lớp tập huấn

CHÚNG tôi mong cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương
thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn phù hợp với từng loại cây
trồng, vật nuôi; hướng dẫn bà con từ cải tạo đất, lựa chọn giống, điều
chỉnh thời vụ đến nhận biết sớm sâu bệnh và áp dụng quy trình sản xuất
an toàn. Việc tập huấn cần gắn với mô hình thực tế, có cán bộ kỹ thuật
"cầm tay chỉ việc" và kịp thời hỗ trợ khi người dân gặp vướng mắc. Bà
con cũng cần được hướng dẫn sử dụng điện thoại thông minh, các phần
mềm cảnh báo thời tiết, dịch bệnh để chủ động phòng ngừa và xử lý kịp
thời. Khi làm chủ khoa học kỹ thuật và tiếp cận thông tin kịp thời, chúng
tôi sẽ giảm được rủi ro, bảo vệ tốt cây trồng, vật nuôi để nâng cao năng
suất và thu nhập.



CHIẾN DỊCH 500 NGÀY ĐỀ DẬY MẠNH THỰC HIỆN TÌM KIẾM, QUY TẬP VÀ XÁC ĐỊNH DANH TÍNH HÀI CỐT LIỆT SĨ

Kết nối thân nhân liệt sĩ trên ứng dụng VNeID

Bộ Công an đang tích cực phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành và các địa phương đẩy mạnh việc thu nhận, giám định mẫu sinh phẩm ADN của hài cốt liệt sĩ chưa xác định danh tính và thân nhân liệt sĩ. Những dữ liệu sau đó được đối chiếu, so sánh trên nền tảng dữ liệu nhằm nâng cao tối đa khả năng xác định danh tính hài cốt các Anh hùng liệt sĩ. Những tiện ích trên nền tảng VNeID đã khẳng định bước tiến vững chắc trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia, đưa công nghệ phục vụ quyền lợi chính đáng của Nhân dân và lan tỏa sâu sắc đạo lý "Uống nước nhớ nguồn".

Cuối tháng 7 vừa qua, Công an tỉnh đã phối hợp thực hiện thành công đợt cao điểm thu nhận mẫu ADN cho thân nhân liệt sĩ chưa xác định được thông tin trên địa bàn toàn tỉnh. Kết quả đã thu nhận 100% mẫu sinh phẩm ADN của thân nhân liệt sĩ đủ điều kiện lấy mẫu đang có mặt trên địa bàn tỉnh (3.762/3.762 thân nhân liệt sĩ). Còn lại 42 trường hợp chưa thu nhận được mẫu ADN do đang làm ăn xa, không có trú trên địa bàn tỉnh hoặc ốm đau, chưa bảo đảm sức khỏe để thực hiện lấy mẫu.

Để sử dụng tiện ích này, công dân cần kích hoạt tài khoản VNeID mức độ

Nhằm tiếp tục mở rộng hệ sinh thái dịch vụ công và phục vụ công tác tri ân, Bộ Công an đã chính thức bổ sung tính năng "Kết nối thân nhân liệt sĩ" trên phiên bản 2.2.10 của ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNeID). Việc tích hợp công nghệ vào công tác tìm kiếm, quy tập, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ giúp rút ngắn khoảng cách địa lý, giảm thiểu thủ tục hành chính và mở ra cơ hội lớn cho hàng trăm nghìn gia đình trong hành trình tìm kiếm thông tin người thân đã hy sinh vì Tổ quốc.



Lực lượng Công an tỉnh và Công an phường An Tường tuyên truyền, hướng dẫn các thân nhân liệt sĩ chưa xác định được thông tin sử dụng tính năng kết nối thân nhân liệt sĩ trên ứng dụng VNeID.

2 và nâng cấp ứng dụng lên phiên bản 2.2.10. Các bước thực hiện được thiết kế tối giản: Bước 1 là tại màn hình giao diện chính, chọn mục "Dịch vụ khác" sau đó truy cập "Kết nối thân nhân liệt sĩ". Bước 2,

vào mục "Danh sách liệt sĩ" nhập các thông tin tìm kiếm theo yêu cầu của hệ thống. Bước 3 là khi dữ liệu hiển thị thông tin trùng khớp, chọn "Nhận thân nhân" nhập số điện thoại liên hệ và tải lên các tài liệu chứng minh

mối quan hệ gia đình. Bước 4 là gửi hồ sơ điện tử đến cơ quan chức năng để tiến hành xác minh. Toàn bộ tiến độ giải quyết sẽ được lưu vết và cập nhật liên tục trên ứng dụng để người dân tiện theo dõi.

Tại địa phương, tiện ích mới đã mang lại niềm hy vọng lớn cho nhiều gia đình chưa tìm được phần mộ, thông tin liệt sĩ. Anh Phan Chí Dũng, trú tại tổ dân phố 22, phường An Tường là cháu ruột của Liệt sĩ Phan Chính Thủy (sinh năm 1949, hy sinh năm 1968 tại mặt trận phía Nam, hiện chưa tìm được hài cốt liệt sĩ). Anh Dũng chia sẻ: "Đến nay gia đình vẫn chưa tìm được thông tin phần mộ của chú ở đâu nên rất mong mỏi. Khi biết ứng dụng VNeID cập nhật tính năng kết nối thân nhân liệt sĩ, gia đình vô cùng phấn khởi và hy vọng nhờ nền tảng dữ liệu quốc gia này, gia đình sẽ sớm tìm lại được phần mộ người thân".

Theo đại diện Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh: Chức năng mới trên ứng dụng VNeID nhằm cung cấp kênh tra cứu chính thống, tập trung và thuận tiện để người dân, thân nhân liệt sĩ dễ dàng tra cứu và thực hiện nhận liệt sĩ khi có kết quả từ cơ quan chức năng. Qua đó, góp phần hỗ trợ xác minh thông tin, kết nối thân nhân với phần mộ liệt sĩ và phục vụ công tác tri ân, đền ơn đáp nghĩa. Công an tỉnh đã tích cực chỉ đạo Công an xã, phường tổ chức tuyên truyền rộng rãi đến người dân, thân nhân liệt sĩ đăng nhập sử dụng các tiện ích mới này trên ứng dụng VNeID.

Bài, ảnh: LÝ THỊNH

Vực dậy sau biến cố

(TIẾP THEO TRANG 1)

GÌA lần khỏi nghi ngút bốc lên từ chỗ xôi nóng, chị Vũ Hải Yến (sinh năm 1972) vẫn thoăn thoắt xôi xôi, gói lá rồi đưa từng gói xôi còn ấm nóng đến tay khách. Chỉ với một cánh tay, mọi động tác của chị vẫn nhanh nhẹn và thành thục đến mức nếu không để ý, ít ai nhận ra khiếm khuyết ấy.

Năm 1997 là dấu mốc không thể quên trong cuộc đời chị Yến. Do mắc bệnh, chị buộc phải cắt bỏ cánh tay phải. Biến cố bất ngờ khiến người phụ nữ đang ở độ tuổi đẹp nhất của cuộc đời rơi vào khủng hoảng. Có thời điểm chị chỉ nặng vốn vẹn 37 kg, thân hình gầy gò như "da bọc xương". Mặc cảm, tuyệt vọng và từng nghĩ đến việc buông xuôi, chị gần như khép mình với cuộc sống. Nhưng rồi, qua những câu chuyện trên báo chí và truyền hình về những người cùng cảnh ngộ vẫn không ngừng nỗ lực để thành công, chị dần tìm lại niềm tin. Chị tự nhủ, nếu người khác làm được thì mình cũng có thể đứng dậy.

Chính suy nghĩ ấy đã trở thành động lực để chị bắt đầu lại từ đầu.

Năm 1998, chị quyết định chọn nghề bán xôi để mưu sinh. Với người bình thường, nấu và gói xôi vốn đã là công việc đòi hỏi sự khéo léo; với người chỉ còn một cánh tay, mọi thao tác đều khó khăn gấp nhiều lần. Thế nhưng, bằng sự kiên trì, chị từng bước tập làm quen, tìm cách thích nghi để rồi biến những động tác vụng về ban đầu thành sự thành thạo sau nhiều năm gặt bó. Đến nay, mỗi ngày chị đều đặn bán khoảng 20 kg gạo nếp. Quán xôi nhỏ luôn tấp nập khách từ sáng sớm, bất kể ngày nắng hay mưa. Điều khiến chị tự hào nhất không phải là lượng khách đông, mà là phần lớn đều là khách quen. Có người đã ăn xôi của chị từ 10 đến 20 năm, coi hương vị ấy như một phần quen thuộc của cuộc sống thường ngày.

Không chỉ chăm chỉ lao động, chị Yến còn tích cực rèn luyện thể thao. Nhiều năm qua, chị thường xuyên tham gia các giải thể thao

dành cho người khuyết tật và đã giành nhiều Huy chương Vàng ở nội dung điền kinh. Với chị, thể thao không chỉ giúp nâng cao sức khỏe mà còn tiếp thêm ý chí để vượt qua những giới hạn của bản thân.

Bắt nhịp với xu hướng công nghệ, chị còn thường xuyên livestream bán hàng, chia sẻ câu chuyện truyền cảm hứng trên TikTok và Facebook. Nhiều video của chị thu hút hơn một triệu lượt xem, nhận được nhiều bình luận động viên, khích lệ. Những buổi phát trực tiếp không chỉ giúp nhiều người biết đến quán xôi nhỏ của chị hơn mà còn lan tỏa thông điệp sống tích cực đến cộng đồng.

Gần ba thập kỷ kể từ ngày bắt đầu lại sau biến cố, chị Vũ Hải Yến vẫn cần mẫn thức dậy từ tờ mờ sáng để chuẩn bị những mẻ xôi thơm dẻo phục vụ khách hàng. Bằng lao động chân chính, sự bền bỉ và tinh thần sống lạc quan, chị đã viết nên câu chuyện đẹp về ý chí vươn lên, truyền cảm hứng cho nhiều người khác, dù cuộc sống có nhiều thử thách, chỉ cần không từ bỏ, mỗi người đều có thể tạo dựng giá trị cho bản thân và lan tỏa những điều tốt đẹp đến cộng đồng.

Sắp nhập trường học Tinh đầu mới, nhân chất lượng

Sắp xếp lại mạng lưới trường học trước năm học mới không chỉ là bài toán tinh gọn bộ máy, mà là bước chuyển tư duy đột phá của tỉnh: Thu gọn đầu mối quản lý để tối ưu nguồn lực, lấy học sinh làm trung tâm và tạo sức bật cho chất lượng giáo dục.

Kỳ vọng mới

Xã Bắc Mê với gần 3.100 học sinh, chủ trương sắp xếp cơ sở giáo dục đang được cụ thể hóa rõ nét. Từ 9 trường học ban đầu, xã dự kiến giảm 5 trường, tương đương 56% số đầu mối. Điển hình ở cấp Mầm non, 4 trường gồm Lạc Nông, Hoa Sen, Yên Phú và Yên Phong được sáp nhập thành Trường Mầm non Yên Phú. Việc hợp nhất này giúp địa phương tinh giản 3 vị trí hiệu trưởng, xây dựng bộ máy quản lý về một đầu mối duy nhất.

Nhiều năm qua, do đặc thù địa hình chia cắt và dân cư phân tán, toàn tỉnh có 1.063 cơ sở giáo dục công lập. Mạng lưới trường lớp chưa tập trung với nhiều điểm lẻ quy mô nhỏ, khiến nguồn lực đầu tư bị dàn trải, đội ngũ giáo viên thừa, thiếu cục bộ và chưa tạo thuận lợi cho tiến trình chuyển đổi số.



Giáo viên Trường THCS Vinh Quang, xã Hoàng Su Phì rà soát cơ sở vật chất, phục vụ phương án sáp nhập thành Trường THCS&THPT Hoàng Su Phì.

Để giải quyết bài toán này, toàn tỉnh dự kiến sắp xếp từ 1.063 xuống còn 578 cơ sở giáo dục, giảm 485 đơn vị, tương đương 45,6%. Đồng chí Bùi Quang Trí, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cho biết: "Mỗi cơ sở giáo dục đều được đánh giá toàn diện về quy mô học sinh, địa lý, cơ sở vật chất, bảo đảm hoạt động dạy học ổn định, không gây xáo trộn. Ngành kỳ vọng mạng lưới trường lớp sau sáp nhập sẽ tối ưu hóa các nguồn lực đầu tư, cân đối đội ngũ giáo viên cùng cơ sở vật chất đồng bộ sẽ là nền tảng thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và đẩy

mạnh chuyển đổi số".

Không gây xáo trộn

Tính đúng đắn của chủ trương sáp nhập các đơn vị trường học đang được chứng minh sinh động từ sự đồng thuận, chủ động thích ứng tại địa phương. Tại xã Trung Hà sẽ hợp nhất Trường Phổ thông Dân tộc (PTDT) bán trú Tiểu học và Trường PTDT Bán trú THCS thành một trường liên cấp. Bước vào năm học 2026 - 2027, trường liên cấp dự kiến vận hành ổn định với quy mô 41 lớp và 1.308 học sinh. Về tổ chức không gian học tập, dự kiến đặt trường chính tại khu vực THCS hiện tại; đồng

thời duy trì 1 phân hiệu tại khu vực Tiểu học cũ cùng 2 điểm trường lẻ Hoa Trung và Liên Sơn. Mô hình này giúp giữ vững mạng lưới trường lớp, không làm xáo trộn cự ly đến lớp của học sinh vùng cao.

Đồng chí Nguyễn Mạnh Cường, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Trung Hà cho biết: "Hai trường đều đã đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 nên khi hợp nhất có lợi thế rất lớn về tính đồng bộ hạ tầng. Đặc biệt, nhờ làm tốt công tác tư tưởng, đội ngũ cán bộ quản lý rất đồng thuận, tự nguyện chia sẻ để tinh gọn bộ máy. Sự đoàn kết của đội ngũ cùng cơ sở vật chất sẵn có

sẽ là nền tảng vững chắc, tạo tiền đề để công tác giáo dục của xã phát triển trong giai đoạn mới".

Còn tại xã Đường Thượng, địa bàn không khăn với 100% đồng bào dân tộc Mông, công tác sắp xếp theo hướng giữ nguyên cấp Mầm non, sáp nhập 2 trường Tiểu học và 2 trường THCS. Sau khi hợp nhất, Trường PTDT bán trú Tiểu học Đường Thượng trở thành một đầu mối lớn với hơn 100 cán bộ, giáo viên, nhân viên và quy mô khoảng 2.200 học sinh.

Ông Nguyễn Bá Tú, Hiệu trưởng Trường PTDT bán trú Tiểu học Đường Thượng kỳ vọng: "Khi về chung một đầu mối, nhà trường có thể linh hoạt điều tiết, luân chuyển giáo viên, giải quyết hiệu quả bài toán thừa - thiếu, nhất là đối với các môn học đặc thù đang thiếu hiện nay như tiếng Anh, Tin học hay nghệ thuật. Đây là nền tảng quan trọng để nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh vùng cao".

Thực tiễn từ các địa phương cho thấy việc sắp xếp cơ sở giáo dục là bước tái cấu trúc mang tính chiến lược để giáo dục phát triển bền vững. Từ sự đồng thuận giữa nhà trường, Nhân dân chính là nền tảng vững chắc để mạng lưới trường lớp mới tạo nên những bước bứt phá cho phát triển giáo dục.

Bài, ảnh: PHẠM HOAN

CÂU CHUYỆN GIÁO DỤC

Lời hứa với chính mình

Nằm nép mình dưới chân núi là một bản làng nhỏ quanh năm mây phủ. Cuộc sống của bà con còn nhiều thiếu thốn. Mỗi khi có người ốm đau, muốn đến bệnh viện phải đi hàng chục cây số qua những con đường quanh co, lầy lội. Có những người vì không kịp chữa trị mà bệnh ngày càng nặng hơn.

Trong bản có một cậu học trò tên Vũ. Gia đình em rất nghèo, bố mẹ quanh năm gần bó với nương rẫy. Ngôi nhà trình tường đất đã xuống cấp chỉ đủ che nắng che mưa. Có những hôm bữa cơm chỉ có rau rừng với bát canh loãng, nhưng bố mẹ vẫn luôn động viên con cố gắng học tập.

Ngày còn nhỏ, Vũ từng chứng kiến bà nội bị ốm nặng. Vì đường xa và không có bác sĩ ở bản nên khi đưa được bà xuống bệnh viện thì đã quá muộn. Hình ảnh ấy khiến cậu bé luôn day dứt. Từ

hôm đó, Vũ tự nhủ với lòng mình: "Sau này nhất định mình sẽ trở thành bác sĩ để chữa bệnh cho bà con trong bản".

Con đường đến trường của Vũ gần chục cây số. Mùa hè nắng cháy, mùa mưa đất trơn như đổ mỡ, có hôm em ngã lấm lem bùn đất nhưng vẫn ôm chặt chiếc cặp sách để sách vở không bị ướt. Ban ngày đi học, chiều về phụ bố mẹ lên nương, tối đến em lại ngồi học dưới ánh đèn nhỏ. Có những lúc mệt mỏi, Vũ cũng từng nghĩ đến việc nghỉ học để đi làm phụ giúp gia đình. Nhưng mỗi lần nhớ đến ước mơ và ánh mắt mong mỏi của bà con trong bản, em lại tự nhủ không được bỏ cuộc.

Nhờ sự chăm chỉ và quyết tâm, Vũ luôn đạt thành tích tốt. Năm cuối cấp, em thi đỗ vào Trường Đại học Y với học bổng dành cho học

sinh vượt khó. Những năm tháng học xa nhà đầy vất vả, Vũ vừa học vừa làm thêm để trang trải cuộc sống. Dẫu khó khăn đến đâu, em vẫn chưa bao giờ quên lời hứa với chính mình.

Ngày cầm trên tay tấm bằng bác sĩ, điều đầu tiên Vũ nghĩ đến không phải là làm việc ở nơi thành phố đông đúc, mà là trở về với xã vùng cao nơi bản làng thân yêu của mình. Từ đó, bà con không còn phải vượt đường xa mỗi khi đau ốm. Trẻ em được khám sức khỏe định kỳ, người già được chăm sóc tận tình. Nụ cười đã xuất hiện nhiều hơn trên gương mặt của những người dân nơi vùng cao.

Người ta thường nói, nghèo khó có thể làm cuộc sống vất vả, nhưng không thể ngăn cản những người biết nuôi dưỡng ước mơ và kiên trì theo đuổi nó. Thành công không chỉ là đạt được điều mình mong muốn, mà còn là mang tri thức và lòng nhân ái trở về để giúp đỡ những người đã sinh ra và nuôi dưỡng mình. Đó mới là ý nghĩa đẹp nhất của sự học và của một trái tim biết yêu thương.

ĐỨC QUÝ

Chăm sóc sức khỏe Nhân dân ngay từ cơ sở

Gần Dân, sát cơ sở

THỰC hiện chủ trương tổ chức khám sức khỏe cho người dân ngay tại cơ sở, nhiều xã trên địa bàn tỉnh đã xây dựng kế hoạch, tổ chức khám theo từng nhóm đối tượng. Tại xã Yên Phú, Trạm Y tế xã vừa phối hợp với Trung tâm Y tế khu vực Hàm Yên tổ chức khám đợt 1 cho 2.524 người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn. Ngay từ sáng sớm, người dân đã có mặt tại Trạm Y tế để được đo huyết áp, kiểm tra các chỉ số sức khỏe, tư vấn và hướng dẫn cách theo dõi, chăm sóc sức khỏe. Cùng với khám, cán bộ y tế tuyên truyền, hướng dẫn người dân chủ động phòng bệnh, thực hiện các biện pháp bảo vệ sức khỏe, tiêm chủng đầy đủ và đến cơ sở y tế khi có dấu hiệu bất thường.

Bác sĩ Nguyễn Thị Tuyền, Giám đốc Trạm Y tế xã Yên Phú cho biết, sau đợt đầu tiên, Trạm sẽ tổ chức khám cho trẻ em dưới 6 tuổi vào trung tuần tháng 8 này; đồng thời triển khai khám đợt 2 cho người cao tuổi, người khuyết tật. Việc tổ chức theo từng nhóm đối tượng giúp Trạm chủ động nắm tình hình sức khỏe, kịp thời tư vấn, hướng dẫn chăm sóc và quản lý những trường hợp cần theo dõi lâu dài.

Cùng với đưa dịch vụ y tế đến gần Dân, việc duy trì mạng lưới điểm trạm sau sáp nhập cũng góp phần bảo đảm hoạt động chăm sóc sức khỏe không bị gián đoạn. Chị Nguyễn Thị Minh Khuê, xã Vị Xuyên cho biết, sau sáp nhập xã, các điểm trạm y tế vẫn được duy trì, giúp người dân thuận tiện hơn khi

Từ tổ chức khám sức khỏe miễn phí cho người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em đến duy trì hoạt động các điểm trạm sau sáp nhập, y tế cơ sở đang từng bước đến gần người dân hơn. Cùng với đó, ngành Y tế chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chuyển giao kỹ thuật, mở rộng hợp tác chuyên môn, giúp người dân được chăm sóc và điều trị thuận lợi ngay tại địa phương.



Cán bộ y tế khám bệnh cho người dân xã Yên Phú.

thăm khám, nhất là những gia đình có người cao tuổi, trẻ nhỏ hoặc người cần theo dõi sức khỏe thường xuyên.

Theo bác sĩ Nguyễn Thị Dự, Giám đốc Trung tâm Y tế khu vực Vị Xuyên, sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, hoạt động chăm sóc sức khỏe Nhân dân vẫn được duy trì thường xuyên.

Các trạm chính, điểm trạm bảo đảm công tác khám, chữa bệnh, sơ cấp cứu; hoạt động chăm sóc sức khỏe cộng đồng được triển khai đến các thôn, bản.

Nâng chất lượng nhân lực

Toàn tỉnh hiện có 101 trạm y tế xã, phường và 26 phòng

khám đa khoa khu vực. Tuy nhiên, nhân lực tại tuyến cơ sở chưa đồng đều. Hiện còn 24 xã chỉ có 1 bác sĩ tại trạm y tế; 72 xã có 2 bác sĩ; 22 xã có 3 bác sĩ và 6 xã, phường có 4 bác sĩ/trạm y tế. Đây là vấn đề đặt ra trong việc nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại tuyến cơ sở. Ngành Y tế đang tập trung đào tạo, bồi dưỡng chuyên

môn, chuyển giao kỹ thuật và tăng cường kết nối giữa các cơ sở y tế, từng bước nâng cao năng lực khám, chữa bệnh tại địa phương.

Một trong những hướng đi là tăng cường hợp tác chuyên môn giữa các bệnh viện. Vừa qua, Bệnh viện Đa khoa Đức Minh, phường Hà Giang 1 đã hợp tác chuyên môn với Bệnh viện Đại học Y Hà Nội, mở ra cơ hội để người dân được tiếp cận các dịch vụ y tế chất lượng cao ngay tại địa phương. Chương trình hợp tác được triển khai bằng nhiều nội dung thiết thực như đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, hội chẩn chuyên môn và hỗ trợ điều trị các ca bệnh vượt khả năng của tuyến cơ sở. Định kỳ, các chuyên gia của Bệnh viện Đại học Y Hà Nội sẽ trực tiếp làm việc tại Bệnh viện Đa khoa Đức Minh theo phương châm "cầm tay chỉ việc", giúp đội ngũ y, bác sĩ trao đổi, thực hành, từng bước làm chủ kỹ thuật, nâng cao năng lực chẩn đoán, điều trị.

Đồng chí Vũ Hùng Vương, Phó Giám đốc Sở Y tế cho biết, ngành Y tế đã ký kết hợp tác với một số bệnh viện tuyến Trung ương như Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, Bệnh viện Tim Hà Nội để hỗ trợ chuyên môn cho ngành và các đơn vị y tế trên địa bàn. Cùng với đó, ngành chú trọng chuyển đổi số, triển khai bệnh án điện tử, hồ sơ bệnh án số; đẩy mạnh hội chẩn, khám, chữa bệnh và tư vấn từ xa. Qua đó, từng bước nâng cao năng lực chuyên môn, chất lượng khám, chữa bệnh, giúp người dân được tiếp cận các dịch vụ y tế chất lượng ngay tại địa phương.

Từ những điểm trạm gần dân đến các chương trình đào tạo, chuyển giao kỹ thuật và kết nối chuyên môn, y tế cơ sở đang từng bước được củng cố cả về khả năng tiếp cận và chất lượng dịch vụ. Khi người dân được phòng bệnh, phát hiện sớm, quản lý sức khỏe và điều trị ngay tại nơi sinh sống, mục tiêu chăm sóc sức khỏe từ sớm, từ xa và ngay tại cơ sở sẽ ngày càng đi vào thực chất.

Bài, ảnh: NHƯ QUỲNH

THUỐC NAM VƯỜN NHÀ

Công dụng từ cây Ngưu bàng tử

NGƯU bàng tử là loại cây có tuổi thọ 1 - 2 năm. Cây cao khoảng 1 - 1,5 m, lá to rộng, đường kính mặt dưới lá mang nhiều lông trắng với cuống lá dài. Lá cây mọc thành hoa thị ở gốc và mọc sọc le ở trên thân. Cụm hoa có hình đầu, mọc ở đầu cành với đường kính 2 - 4 cm. Cánh hoa màu tím khá đẹp. Cây phát triển tốt ở các vùng khí hậu nhiệt đới và núi cao, ưa ẩm và ánh sáng. Cây thường được trồng từ hạt và cho ra hoa quả nhiều trong năm đầu tiên.

Trong y học cổ truyền, quả của cây (ngưu bàng tử) là bộ phận được sử dụng làm thuốc. Theo Đông y, ngưu bàng tử có vị cay, đắng, tính hàn, quy kinh Phế và Vị, có tác dụng tán phong nhiệt, thanh nhiệt, giải độc, lợi yết hầu, làm thông ban chẩn. Một số bài thuốc dân gian sử dụng ngưu bàng tử:

Chữa đau chấn mạc trong cổ họng: Ngưu bàng tử 8g, cát cánh 6g, cam thảo 3g. Sắc uống ngày một thang.

Chữa cảm mạo, thủy thũng, chân tay phù:

Ngưu bàng tử 80g, sao vàng, tán bột. Ngày uống 8g chia ba lần. Dùng nước nóng chiêu thuốc.

Chữa phù thũng cấp tính: Ngưu bàng tử 6g nửa sao, nửa sống, phù bình (bỏ cái) sao khô 6g. Tất cả đem tán nhỏ, ngày uống 3 lần, mỗi lần 5g. Dùng nước nóng chiêu thuốc.

Chữa viêm tuyến vú: Ngưu bàng tử 12g, sài đất tươi 20g, kim ngân hoa 20g, cam thảo đất 16g. Sắc uống ngày một thang, chia 2 - 3 lần.

Chữa mụn nhọt: Ngưu bàng tử 12g, sài đất tươi 20g, kim ngân hoa 20g, cam thảo đất 16g. Sắc uống ngày một thang.

Chữa viêm họng: Ngưu bàng tử 12g, lá húng chanh 12g, lá rết quế 5g, cam thảo đất 16g. Sắc uống ngày một thang.

Chữa ung thư cổ tử cung: Ngưu bàng căn 20g, chư thực tử 20g. Các vị tán bột, uống ngày 2 - 3 lần, mỗi lần 6 - 8g.

Chữa các loại ung thư: Ngưu bàng tử 20g. Sắc uống ngày một thang.



Ngưu bàng tử được xem là một cây thuốc quý với nhiều công dụng chữa bệnh thần kỳ.

Chữa ung thư vú: Ngưu bàng tử 60g, sao vàng tán bột, ngày uống 2 - 3 lần, mỗi lần 6 - 8g.

Chữa ung thư đại tràng: Ngưu bàng căn 20g, xích tiểu đậu 8g, đương quy 12g, đại hoàng 6g, bồ công anh 12g. Tất cả đem xay nhỏ hoặc tán bột, ngày uống 2 - 3 lần, mỗi lần 6 - 10g.

Trẻ em khóc đêm: Ngưu bàng tử tán bột mịn, băng đắp vào rốn trẻ. Ngày thay thuốc 1 lần.

GIA THỊNH

Hơn 600 tình nguyện viên tham gia Ngày hội hiến máu tại xã Nà Hang

NGÀY 5-8, Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện tỉnh Tuyên Quang phối hợp với Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện xã Nà Hang tổ chức Ngày hội hiến máu tình nguyện hưởng ứng Chương trình "Hành trình Đỏ - Kết nối dòng máu Việt".

Ngày hội thu hút trên 600 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn xã đăng ký tham gia hiến máu. Kết quả, Ban Tổ chức tiếp nhận 265 đơn vị máu, bổ sung nguồn máu phục vụ

công tác cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang, góp phần đáp ứng nhu cầu truyền máu cho người bệnh, đặc biệt là bệnh nhân mắc bệnh tan máu bẩm sinh và các trường hợp cấp cứu.

Đây là hoạt động hưởng ứng Chương trình "Hành trình Đỏ - Kết nối dòng máu Việt" năm 2026 với chủ đề "Giọt hồng xứ Tuyên". Mỗi đơn vị máu được hiến tặng không chỉ góp phần cứu sống người bệnh mà còn lan tỏa thông điệp về lòng nhân ái, tinh thần sẻ chia và trách nhiệm với cộng đồng.

MINH THUY

CHUYỆN ĐỜI THƯỜNG

Chiếc ba lô bên phố cổ

CHIẾU xuống rất nhanh ở Đồng Văn. Những mái ngói âm dương trong khu phố cổ sẫm màu dưới lớp sương mỏng, khách du lịch bắt đầu trở về nơi lưu trú sau một ngày rong ruổi trên những cung đường đá. Khi ấy, mấy cán bộ Công an xã Đồng Văn (tỉnh Tuyên Quang) trên đường làm nhiệm vụ phát hiện một chiếc ba lô bị bỏ quên bên vệ đường. Kiểm tra để tìm thông tin về chủ nhân, mọi người thấy bên trong có cuốn sổ, một ít tiền, máy ảnh và đặc biệt là cuốn hộ chiếu mang tên một du khách châu Âu. Một vài giấy tờ cho thấy người này chỉ còn ít ngày nữa phải rời Việt Nam. Cuốn hộ chiếu nằm trong chiếc ba lô, nhưng ai cũng hiểu, với một người đang ở nơi cách quê nhà hàng nghìn cây số, đánh mất nó có thể khiến hành trình trở về trở nên rối ren.

Thông tin về chiếc ba lô nhanh chóng được chia sẻ. Các cơ sở lưu trú quanh phố cổ được hỏi thăm, những người làm du lịch cùng hỗ trợ tìm vị khách có tên trong hộ chiếu. Cùng lúc ấy, tại một homestay cách đó không xa, người du khách đang gần như tuyệt vọng. Anh đã quay lại những nơi mình đi qua, hỏi từ quán cà phê đến điểm dừng chân nhưng chiếc ba lô vẫn bất động ở đó. Điều khiến anh lo nhất không

phải chiếc máy ảnh hay số tiền bên trong mà là cuốn hộ chiếu. Không có nó, chuyến bay trở về châu Âu đã đặt trước có thể bị lỡ.

Khi nhận được cuộc gọi báo chiếc ba lô đã được tìm thấy, vị khách lặng đi vài giây rồi hỏi lại đến mấy lần, như chưa tin điều mình vừa nghe. Tại trụ sở Công an xã, nhìn thấy cuốn hộ chiếu vẫn nguyên vẹn, khuôn mặt anh bỗng rạng lên. Anh ôm chặt chiếc ba lô, liên tục nói lời cảm ơn. Bằng vài câu tiếng Việt ít ỏi học được trong những ngày du lịch, anh xúc động nói: "Xin cảm ơn! Xin cảm ơn...".

Có người bảo, đó chỉ là một việc làm bình thường, Nhật được của rơi, tìm người trả lại, ai cũng có thể làm. Nhưng với người du khách ấy, đó hẳn không phải chuyện nhỏ. Ngày rời Đồng Văn, trong hành lý của anh vẫn là chiếc ba lô từng bị bỏ quên. Còn trong ký ức về hành trình qua miền đá, chắc sẽ có thêm một câu chuyện để kể: câu chuyện về những người xa lạ đã giúp anh cuốn hộ chiếu và cả chuyến trở về nhà.

Giữa những con đường đá xám, đôi khi điều khiến người ta nhớ lâu nhất lại là một nghĩa cử rất đời bình thường.

HOÀNG ANH

THÔNG TIN - QUẢNG CÁO

THÔNG BÁO MẤT GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT THUỘC UBND XÃ NẠM DỊCH, TỈNH TUYÊN QUANG QUẢN LÝ

STT	Thông tin của chủ sử dụng đất	Địa chỉ thửa đất	Số Giấy Chứng nhận QSD đất	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	Mục đích sử dụng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	UBND xã Nặm Dịch	Thôn 10, xã Nặm Dịch (Nay là Thôn Thắng Lợi, xã Nặm Dịch, tỉnh Tuyên Quang)	AP 568826	21/12/2009	UBND tỉnh Hà Giang	Đất trụ sở cơ quan
2	UBND xã Nặm Dịch		AP 568827	21/12/2009	UBND tỉnh Hà Giang	Đất trụ sở cơ quan
3	UBND xã Nặm Dịch		AP 568828	21/12/2009	UBND tỉnh Hà Giang	Đất chợ
4	UBND xã Nặm Dịch (UBND xã Bản Páo cũ)	Thôn Bản Páo, xã Bản Páo (Nay là Thôn Bản Páo, xã Nặm Dịch, tỉnh Tuyên Quang)	AB 930471	22/12/2009	UBND tỉnh Hà Giang	Đất trụ sở cơ quan
5	UBND xã Nặm Dịch (UBND xã Bản Páo cũ)		AB 930472	22/12/2009	UBND tỉnh Hà Giang	Đất chợ
6	UBND xã Nặm Dịch (UBND xã Bản Páo cũ)		BT 473205	17/6/2014	Sở Tài nguyên & MT Hà Giang	Đất cơ sở văn hóa (Hội trường thôn)
7	UBND xã Nặm Dịch (UBND xã Bản Páo cũ)	Thôn Kết Thành, xã Bản Páo (Nay là Thôn Bản Páo, xã Nặm Dịch, tỉnh Tuyên Quang)	BT 473203	17/6/2014	Sở Tài nguyên & MT Hà Giang	Đất cơ sở văn hóa (Hội trường thôn)
8	UBND xã Nặm Dịch (UBND xã Bản Páo cũ)	Thôn Thành Công, xã Bản Páo (Nay là Thôn Thắng Lợi, xã Nặm Dịch, tỉnh Tuyên Quang)	BT 473204	17/6/2014	Sở Tài nguyên & MT Hà Giang	Đất cơ sở văn hóa (Hội trường thôn)
9	UBND xã Nặm Dịch (UBND xã Bản Páo cũ)	Thôn Nặm Dịch, xã Bản Páo (Nay là Thôn Bản Páo, xã Nặm Dịch, tỉnh Tuyên Quang)	BT 473206	17/6/2014	Sở Tài nguyên & MT Hà Giang	Đất cơ sở văn hóa (Hội trường thôn)
10	UBND xã Nặm Dịch	Thôn 1 và thôn 2, xã Nặm Dịch (Nay là Thôn Thắng Lợi, xã Nặm Dịch, tỉnh Tuyên Quang)	BT 473209	30/6/2014	Sở Tài nguyên & MT Hà Giang	Đất cơ sở văn hóa (Hội trường thôn)
11	UBND xã Nặm Dịch		BT 473216	30/6/2014	Sở Tài nguyên & MT Hà Giang	Đất cơ sở văn hóa (Hội trường thôn)
12	UBND xã Nặm Dịch		BT 473210	30/6/2014	Sở Tài nguyên & MT Hà Giang	Đất cơ sở văn hóa (Hội trường thôn)
13	UBND xã Nặm Dịch	Thôn 3; thôn 4; và thôn 5, xã Nặm Dịch (Nay là Thôn Hoàng Ngân, xã Nặm Dịch, tỉnh Tuyên Quang)	BT 473211	30/6/2014	Sở Tài nguyên & MT Hà Giang	Đất cơ sở văn hóa (Hội trường thôn)
14	UBND xã Nặm Dịch		BT 473212	30/6/2014	Sở Tài nguyên & MT Hà Giang	Đất cơ sở văn hóa (Hội trường thôn)
15	UBND xã Nặm Dịch		BT 473213	30/6/2014	Sở Tài nguyên & MT Hà Giang	Đất cơ sở văn hóa (Hội trường thôn)
16	UBND xã Nặm Dịch	Thôn 6, thôn 8, và thôn 9, xã Nặm Dịch (Nay là Thôn Cháng Lai, xã Nặm Dịch, tỉnh Tuyên Quang)	BT 473214	30/6/2014	Sở Tài nguyên & MT Hà Giang	Đất cơ sở văn hóa (Hội trường thôn)
17	UBND xã Nặm Dịch		BT 473215	30/6/2014	Sở Tài nguyên & MT Hà Giang	Đất cơ sở văn hóa (Hội trường thôn)

- Tổ chức, cá nhân nào nhận được các Giấy chứng nhận QSDĐ nêu trên thì trả lại cho ông Lê Xuân Du, Phó trưởng Phòng Kinh tế (người đại diện), số điện thoại 0975.578.418; hoặc thông báo bằng văn bản về UBND xã Nặm Dịch (Địa chỉ: Thôn Thắng Lợi, xã Nặm Dịch, tỉnh Tuyên Quang) để thực hiện

bàn giao cho chủ sử dụng đất.

- Sau thời gian 15 ngày kể từ ngày thông báo mà không có ý kiến vướng mắc, UBND xã Nặm Dịch thực hiện cấp lại GCN quyền sử dụng đất theo quy định.

CAO NGUYỄN ĐÁ

Làng cổ giữa miền đá

TRÊN cung đường qua Sà Phìn, giữa bốn bề núi đá xám của Cao nguyên đá Đồng Văn, Lũng Cẩm Trên hiện ra bình yên như một khoảng lặng. Không ồn ào, không rực rỡ, ngôi làng nhỏ của đồng bào Mông níu chân người đến bằng vẻ cũ kỹ, mộc mạc và ấm áp của những nếp nhà trình tường nép sau hàng rào đá.

Ở Lũng Cẩm Trên, thời gian như đi chậm hơn. Những bức tường đất màu vàng nâu, mái ngói âm dương đã phủ màu mưa nắng, cổng gỗ thấp, sân nhà nhỏ và lối đi quanh co tạo nên một không gian cổ kính rất riêng. Mỗi ngôi nhà không chỉ là nơi ở, mà còn lưu giữ nếp sống của nhiều thế hệ. Trong ngôi nhà ấy có bếp lửa mùa đông, có tiếng ngô được tẽ bên hiên, có khung cửi, có váy áo lanh và những câu chuyện được truyền lại từ ông bà.

Điều làm nên vẻ đẹp của Lũng Cẩm Trên là sự hòa hợp tự nhiên giữa nhà, đá và người. Đá được xếp thành hàng rào, thành bờ vườn, thành lối nhỏ. Đất được nện thành tường, dáy và chắc, đủ giữ hơi ấm trong những ngày gió lạnh tràn qua cao nguyên. Trước hiên nhà, những cây đào, cây lê lặng lẽ thay mùa. Khi xuân về, sắc hoa mềm mại làm dịu đi màu đá xám, khiến ngôi làng như bừng sáng trong sương núi.

Lũng Cẩm Trên cũng là nơi du khách cảm nhận rõ nhịp sống vùng cao. Buổi sáng, khói bếp bay lên từ những mái nhà thấp. Trẻ nhỏ theo mẹ ra sân, người già ngồi bên bậc cửa, phụ nữ Mông khâu vải, se sợi, chuẩn bị cho một ngày mới. Mọi thứ diễn ra chậm rãi, không phô trương, nhưng chính sự bình dị ấy lại làm nên sức hút của làng cổ.

Ngày nay, khi du lịch phát triển, Lũng Cẩm Trên được nhiều người biết đến hơn. Những ngôi nhà trình tường, hàng rào đá, nếp sống truyền thống trở thành phần quý giá trong hành trình khám phá Cao nguyên đá Đồng Văn. Nhưng điều đáng quý nhất là ngôi làng vẫn giữ được vẻ thật của mình. Du khách đến đây không chỉ để chụp một bức ảnh đẹp, mà còn để lắng nghe hơi thở của một không gian sống đã bền bỉ qua nhiều mùa đá.

Giữa miền đá khắc nghiệt, Lũng Cẩm Trên giống như một trang ký ức còn mờ. Ở đó, từng mái nhà, từng hàng rào, từng lối nhỏ đều kể câu chuyện về bàn tay lao động, về bản sắc và về cách con người lặng lẽ gìn giữ hồn làng trên Cao nguyên đá Đồng Văn.

QUÝ ANH

Quốc tế



SAO BIEN - Room for Education thúc đẩy giáo dục ở những vùng sâu, vùng xa, nơi điều kiện học tập còn nhiều thiếu thốn.

SAO BIEN - Room for Education thúc đẩy giáo dục vùng khó



Mọi dự án đều được xây dựng trên cơ sở hợp tác chặt chẽ với chính quyền và người dân địa phương.

khỏe học sinh và hỗ trợ cộng đồng.

Tại Việt Nam, SAO BIEN đã hợp tác với nhiều địa phương miền núi, trong đó có Tuyên Quang thông qua các dự án hỗ trợ cải thiện cơ sở hạ tầng trường học tại các điểm trường vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Những công trình này góp phần giúp học sinh có điều kiện học tập tốt hơn, giảm tỷ lệ nghỉ học do thời tiết hoặc khoảng cách địa lý, đồng thời tạo động lực để phụ huynh quan tâm hơn đến việc đưa con em đến trường.

Từ một ý tưởng giản dị của một người Áo yêu Việt Nam, SAO BIEN - Room for Education đã trở thành cầu nối gắn kết những tâm huyết thiện nguyện với hàng nghìn trẻ em vùng khó khăn. Mỗi ngôi trường được xây dựng không chỉ là một công trình kiến trúc, mà còn là nền móng cho tri thức, hy vọng và cơ hội vươn lên, góp phần thu hẹp khoảng cách giáo dục và tạo dựng tương lai bền vững cho các thế hệ trẻ ở những vùng còn nhiều khó khăn.

MINH AN

ĐƯỢC thành lập năm 2016 tại Áo, SAO BIEN - Room for Education là tổ chức phi lợi nhuận hoạt động với mục tiêu thúc đẩy giáo dục thông qua xây dựng và cải tạo cơ sở hạ tầng trường học, đặc biệt là các điểm trường Mầm non và Tiểu học ở những vùng sâu, vùng xa, nơi điều kiện học tập còn nhiều thiếu thốn. Từ năm 2022, tổ chức chính thức được cấp phép hoạt động tại Việt Nam với tư cách tổ chức phi chính phủ nước ngoài (FNGO), mở ra điều kiện thuận lợi để mở rộng hợp tác với các địa phương.

SAO BIEN hoạt động dựa

trên quan điểm giáo dục là quyền cơ bản của mọi trẻ em, phù hợp với Công ước Liên hợp quốc về Quyền trẻ em và Mục tiêu phát triển bền vững số 4 về giáo dục có chất lượng. Khác với nhiều tổ chức hỗ trợ học bổng hoặc trang thiết bị, SAO BIEN tập trung giải quyết "điểm nghẽn" đầu tiên của giáo dục ở vùng khó khăn là một ngôi trường an toàn. Đối tượng ưu tiên của tổ chức là những bản làng hẻo lánh, nơi sinh sống chủ yếu của đồng bào dân tộc thiểu số, có cơ sở vật chất xuống cấp và điều kiện đi lại đặc biệt khó khăn.

Điểm nổi bật trong cách

làm của SAO BIEN là mọi dự án đều được xây dựng trên cơ sở hợp tác chặt chẽ với chính quyền và người dân địa phương. Trước khi khởi công, tổ chức cùng địa phương khảo sát nhu cầu thực tế của từng điểm trường để lựa chọn thiết kế phù hợp. Trong quá trình xây dựng, người dân tham gia vận chuyển vật liệu, san nền, chuẩn bị mặt bằng, qua đó vừa giảm chi phí vừa nâng cao trách nhiệm trong quản lý và sử dụng công trình sau khi bàn giao. Sau khi hoàn thành, chính quyền địa phương tiếp nhận, bố trí giáo viên và chịu trách nhiệm vận hành, bảo dưỡng trường học.

Sau gần một thập kỷ hoạt

động, SAO BIEN đã hoàn thành hơn 40 dự án xây dựng và cải tạo trường học tại 14 tỉnh, thành phố của Việt Nam, đồng thời triển khai 8 dự án tại Lào và hỗ trợ 5 điểm trường cho học sinh Myanmar. Bên cạnh xây dựng phòng học, tổ chức còn đầu tư nhà vệ sinh, bếp ăn, sân chơi, hệ thống cấp nước, điện năng lượng mặt trời và nhiều hạng mục phụ trợ nhằm tạo môi trường học tập an toàn, thân thiện cho trẻ em. Đặc biệt, từ năm 2023, SAO BIEN thành lập Câu lạc bộ Starfish Vietnam nhằm trao quyền cho thanh niên Việt Nam thông qua các hoạt động tình nguyện, phát triển kỹ năng, chăm sóc sức

MỌI MIỀN ĐẤT NƯỚC

QUẢNG NGÃI

Mang hành chính công đến thôn, làng vùng cao



Cán bộ, viên chức Tổ hành chính công lưu động xã Dục Nông hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục hành chính.

Ở các xã miền núi Quảng Ngãi, nhiều thôn, làng nằm cách xa trung tâm hành chính, đường sá hiểm trở khiến việc đi lại của người dân gặp không ít khó khăn. Các địa phương đã chủ động đưa cán bộ đến cơ sở, mang dịch vụ hành chính công đến gần đồng bào vùng cao.

Với phương châm "Người dân không đến được xã thì cán bộ đến với dân", các tổ hành chính lưu động được thành lập, định kỳ đến cơ sở tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn thực hiện

thủ tục, hỗ trợ chuyển đổi số và giải quyết ngay những nhu cầu thiết thực của người dân.

Đến nay, hơn 15 xã vùng cao tỉnh Quảng Ngãi đã triển khai mô hình hành chính công lưu động, đến tận thôn, làng phục vụ Nhân dân. Qua đó, đội ngũ cán bộ, công chức phát huy tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ chuẩn mực, chuyên nghiệp và tạo thêm niềm tin trong Nhân dân.

Tại xã Kon Plông, Tổ hỗ trợ lưu động trực thuộc Trung tâm Phục vụ hành

chính công xã được duy trì thường xuyên. Hằng tháng, cán bộ, công chức đến các 18 thôn để tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn người dân kê khai trực tuyến và theo dõi tiến độ giải quyết thủ tục hành chính. Ngoài các lĩnh vực hộ tịch, đất đai, xây dựng, nông nghiệp, môi trường, tổ công tác còn hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục về giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội và đăng ký kinh doanh. Từ đầu năm đến nay, xã Kon Plông tiếp nhận 2.410 hồ sơ hành chính, trong đó hơn 2.400 hồ sơ được giải quyết trước hạn. Tổ lưu động cũng tiếp nhận hơn 250 hồ sơ về đất đai, hộ tịch và tư vấn gần 200 trường hợp trong lĩnh vực bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

Mô hình đưa cán bộ đến tận thôn, làng đáp ứng kịp thời nhu cầu của người dân và nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp. Quan trọng hơn, thông qua những lần được hướng dẫn trực tiếp, người dân vùng cao từng bước hình thành kỹ năng số, tự tin sử dụng các dịch vụ công trên môi trường điện tử.

VĨNH LONG

Hoàn thiện hạ tầng nuôi trồng thủy sản

THỜI gian qua, cùng với việc tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại, tỉnh Vĩnh Long tập trung đầu tư hoàn thiện hạ tầng phục vụ nuôi trồng thủy sản, nhất là vùng nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao.

Giải đoạn 2021 - 2025, địa bàn tỉnh Vĩnh Long có ba dự án hạ tầng thủy sản được triển khai với tổng kinh phí khoảng 477 tỷ đồng; trong đó, ngân sách trung ương hỗ trợ khoảng 452 tỷ đồng, ngân sách địa phương khoảng 25 tỷ đồng phục vụ giải phóng mặt bằng.

Dự án hạ tầng vùng nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao Ba Tri (thuộc xã Tân Thủy và Bảo Thạnh) có tổng mức đầu tư 164 tỷ đồng, phục vụ khoảng 2.000 ha nuôi trồng thủy sản. Dự án hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản tại xã Thạnh Trị có tổng mức đầu tư 83 tỷ đồng, phục vụ khoảng 1.500 ha sản xuất với các hạng mục: Gắn

4,7 km đường giao thông; nạo vét khoảng 13,5 km kênh thủy lợi; đầu tư hệ thống điện trung thế, hạ thế và bốn trạm biến áp, đưa vào sử dụng từ năm 2022. Dự án hạ tầng phục vụ nuôi trồng thủy sản tại khu vực Dân Thành, Trường Long Hòa (phường Duyên Hải và Trường Long Hòa) có tổng mức đầu tư 230 tỷ đồng.

Phát huy hiệu quả các công trình đã hoàn thành, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang tiếp tục nghiên cứu đầu tư thêm hai dự án hạ tầng thủy sản quy mô lớn tại tỉnh Vĩnh Long. Dự án nâng cấp, mở rộng Cảng cá Định An tại xã Đại An sẽ được đầu tư khoảng 640 tỷ đồng. Dự án hạ tầng kỹ thuật vùng nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao Thạnh Phú tại các xã Thạnh Hải và Thạnh Phong sẽ phục vụ khoảng 5.000 ha nuôi trồng thủy sản với tổng mức đầu tư khoảng 320 tỷ đồng.



Nông dân xã Thạnh Hải (tỉnh Vĩnh Long) phát triển mô hình nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao.

MINH HẰNG (Tổng hợp)